

Số: 1855/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành “Kế hoạch Cải cách, phát triển và hiện đại hóa  
ngành Hải quan đến năm 2025”**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 628 /QĐ-TTg ngày 20/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2030;

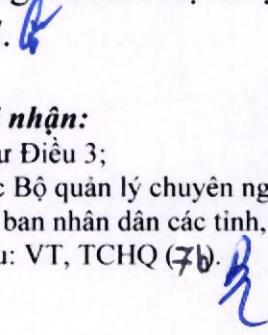
Căn cứ Quyết định số 1854 /QĐ-BTC ngày 13 / 9 /2022 của Bộ Tài Chính về việc phê duyệt Chương trình hành động của Bộ Tài chính thực hiện Chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2030;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch cải cách, phát triển và hiện đại hóa ngành Hải quan đến năm 2025”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Bộ quản lý chuyên ngành (để phối hợp);
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Lưu: VT, TCHQ (7).



**Hồ Đức Phớc**

**KẾ HOẠCH**

**CẢI CÁCH PHÁT TRIỂN VÀ HIỆN ĐẠI HÓA NGÀNH HẢI QUAN  
ĐẾN NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 1855/QĐ-BTC ngày 13 tháng 9 năm 2022  
của Bộ Tài chính)

**I. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng và phát triển Hải quan Việt Nam hiện đại đến năm 2025 cơ bản hoàn thành Hải quan số theo định hướng Chính phủ số, tạo nền tảng xây dựng Hải quan thông minh, trên cơ sở: tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế quản lý nhà nước về Hải quan đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý thực hiện chuyển đổi số toàn diện ngành Hải quan; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong quản lý Nhà nước về Hải quan gắn với cải cách, đổi mới hoạt động nghiệp vụ hải quan trong thực hiện Hải quan số, tự động hóa thực hiện các thủ tục hành chính trên Cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu...nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại, du lịch và vận tải hợp pháp qua biên giới; tạo môi trường xuất nhập khẩu minh bạch, công bằng; thực hiện hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về hải quan, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, đảm bảo an ninh, an toàn xã hội và bảo vệ lợi ích, chủ quyền quốc gia.

**2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật quản lý Nhà nước về Hải quan đảm bảo cơ sở pháp lý đầy đủ để: (i) thực hiện chuyển đổi số toàn diện ngành Hải quan, triển khai Hải quan số, hướng tới hải quan thông minh; (ii) triển khai đầy đủ, sâu rộng các cam kết, chuẩn mực quốc tế. Hình thành không gian thí điểm dịch vụ số và xây dựng khung pháp lý cho phép thử nghiệm các dịch vụ số trong quản lý Nhà nước về hải quan chưa được quy định bởi pháp luật, qua đó tổ chức đánh giá để xây dựng hành lang pháp lý cần thiết.

Rà soát và phối hợp hoàn thiện hệ thống pháp luật có liên quan, đảm bảo cơ sở pháp lý để triển khai thống nhất, đồng bộ trong kết nối, chia sẻ thông tin và thực hiện thủ tục hành chính trong hoạt động xuất nhập khẩu qua Cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và thực hiện cải cách mô hình kiểm tra

chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu tại cửa khẩu.

2.2. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động nghiệp vụ hải quan theo hướng tập trung hóa, hiện đại hóa, tự động hóa công tác quản lý điều hành nghiệp vụ hải quan, công tác tham mưu, thực thi nghiệp vụ kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; các quy trình thủ tục hải quan đơn giản được số hóa tối đa; các lĩnh vực nghiệp vụ được tích hợp, liên thông, tự động hóa mức độ cao; đẩy mạnh kiểm tra trước và sau thông quan, giám ty lệ kiểm tra trong quá trình làm thủ tục hải quan; ứng dụng khoa học công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (cách mạng công nghiệp 4.0)...với các trang thiết bị hiện đại nhằm giảm thiểu can thiệp của con người trong quá trình thông quan hàng hóa.

Triển khai đồng bộ và đẩy mạnh quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ trong tất cả các hoạt động nghiệp vụ hải quan dựa trên cơ sở thông tin, dữ liệu chung toàn ngành. Ứng dụng tối đa công nghệ hiện đại trong việc thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu, thông tin và xác định đối tượng quản lý, phân loại mức độ rủi ro; tập trung phát triển mô hình phân tích, xác định trọng điểm, chuyên sâu trong từng loại hình cửa khẩu (đường bộ, đường biển, đường sắt, đường sông, đường hàng không).

Nâng cao hiệu quả kiểm soát biên giới hướng tới mô hình quản lý biên giới hải quan thông minh thông qua việc tăng cường hợp tác, trao đổi thông tin với các quốc gia, với Cơ quan hải quan các nước có hoạt động thương mại phục vụ hoạt động quản lý Hải quan. Ứng dụng tối đa công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, sử dụng các trang thiết bị hiện đại trong hoạt động kiểm soát Hải quan nhằm chống buôn lậu và gian lận thương mại, đảm bảo an ninh, ngăn chặn, đẩy lùi nguy cơ buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ, vàng, kim loại quý, đá quý, ma túy, chất nổ, vũ khí qua biên giới.

Cải cách và đổi mới hoạt động kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu thông qua thực hiện hiệu quả Đề án Cải cách mô hình kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu theo Quyết định 38/QĐ-TTg ngày 12/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Nâng cao hiệu quả Cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN trên cơ sở: Đẩy mạnh chuyển đổi số theo hướng số hóa và xử lý tập trung thủ tục hành chính của các Bộ, Ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; triển khai mở rộng số lượng các thủ tục hành chính của các Bộ, ngành; kết nối, trao đổi, chia sẻ thông tin giữa cơ quan hải quan với: Các Bộ, Ngành; các cơ quan chức năng thuộc và trực thuộc các Bộ, Ngành; các đơn vị quản lý cửa khẩu, kiểm soát xuất

nhập cảnh; các bên có liên quan. Nâng cấp Hệ thống một cửa quốc gia và ASEAN đáp ứng yêu cầu kết nối, trao đổi thông tin với Hải quan các nước trong khu vực và trên thế giới theo quy định tại các Hiệp định thương mại tự do và các Hiệp định mà Việt Nam ký kết.

**2.4. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý điều hành ngành Hải quan.** Xây dựng và tổ chức bộ máy cơ quan hải quan theo hướng tinh gọn, giảm thiểu mối trung gian từ Tổng cục tới các Cục Hải quan tỉnh, thành phố đáp ứng thực hiện hải quan số hướng tới hải quan thông minh và chuyển đổi số toàn diện ngành Hải quan. Tiếp tục đổi mới phương pháp quản lý nguồn nhân lực dựa trên khung năng lực và vị trí việc làm hướng tới quản lý nguồn nhân lực trên môi trường số đảm bảo phát triển nguồn nhân lực tinh nhuệ, có trình độ chuyên nghiệp, chuyên sâu, liêm chính; làm chủ được công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, trang thiết bị kỹ thuật hiện đại và chuyển đổi số Hải quan. Xây dựng Trường hải quan Việt Nam chính quy hiện đại có cơ sở vật chất, phương pháp đào tạo tiên tiến, hiện đại, đạt chuẩn của cơ sở đào tạo cấp khu vực đảm bảo đáp ứng yêu cầu đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho ngành Hải quan trong thời đại mới.

**2.5. Xây dựng và vận hành Hệ thống công nghệ thông tin hải quan đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số toàn diện ngành Hải quan,** thực hiện Hải quan số hướng tới hải quan thông minh với cơ sở dữ liệu số hóa tối đa, tập trung cấp Tổng cục và xử lý nghiệp vụ thống nhất trên cùng hệ thống, sẵn sàng kết nối và chia sẻ dữ liệu số với các Cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan; đảm bảo tiếp nhận và chia sẻ các bộ dữ liệu mờ có chất lượng và giá trị khai thác cao, mờ dữ liệu theo quy định của pháp luật để phát triển Hải quan số hiệu quả theo kiến trúc Chính phủ số; Hệ thống quản lý điều hành ngành Hải quan hiện đại, tự động hóa mức độ cao kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu số hóa tập trung đảm bảo triển khai môi trường làm việc điện tử - phi giấy tờ, đáp ứng yêu cầu quản lý điều hành thống nhất, đồng bộ trên môi trường số; Hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu an toàn, an ninh và bảo mật, ứng dụng mạnh mẽ các công nghệ hiện đại của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (A.I, IoT, Blockchain, Big data..), từng bước hình thành tài nguyên số và hệ sinh thái số ngành Hải quan.

Hiện đại hóa cơ sở vật chất, trụ sở cơ quan Hải quan các cấp, trang bị phương tiện, thiết bị hiện đại phục vụ yêu cầu nghiệp vụ... đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan theo mô hình hải quan số, hải quan thông minh và chuyển đổi số ngành Hải quan.

2.6. Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế về hải quan toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả thực chất nhằm phục vụ cho công tác thực thi pháp luật hải quan cũng như tiến trình cải cách, hiện đại hóa các quy trình, thủ tục hải quan; thúc đẩy hợp tác, trao đổi thông tin nghiệp vụ với hải quan khu vực và trên thế giới nhằm đảm bảo an ninh, an toàn chuỗi cung ứng, tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại hợp pháp, phòng chống và ngăn chặn các hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại; thực hiện hiệu quả các cam kết quốc tế trong lĩnh vực hải quan, nâng cao vai trò và vị thế quốc tế của Hải quan Việt Nam.

Đẩy mạnh quan hệ đối tác Hải quan doanh nghiệp và các bên liên quan nhằm xây dựng và thực thi hiệu quả, hiệu lực chính sách, pháp luật về hải quan, tạo thuận lợi hơn nữa trong hoạt động xuất nhập khẩu của cộng đồng doanh nghiệp.

### **3. Một số chỉ tiêu đến năm 2025**

3.1. Chuyển đổi số ngành Hải quan, xây dựng Hải quan số hướng đến Hải quan thông minh.

- Hoàn thành tái thiết kế tổng thể hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ hải quan thực hiện hải quan số.
- 95% các chứng từ thuộc hồ sơ hải quan được chuyển sang dạng dữ liệu điện tử, tiến tới số hóa.
- Cung cấp dịch vụ số: Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến đạt 90%.
- 100% thủ tục hành chính có nhu cầu sử dụng cao được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 cho người dân, doanh nghiệp và được thực hiện trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, đồng thời được tích hợp lên Công dịch vụ công quốc gia.
- 100% công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc.
- Hoàn thiện môi trường làm việc điện tử trong ngành Hải quan; hướng tới môi trường phi giấy tờ trong quản lý nhà nước về hải quan thông qua việc đẩy mạnh sử dụng chữ ký số đảm bảo: 90% hồ sơ công việc tại Tổng cục Hải quan được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống.
- 80% hoạt động kiểm tra của cơ quan hải quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống công nghệ thông tin của Tổng cục Hải quan.

- 100% các thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp phép, kiểm tra chuyên ngành cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh được thực hiện thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.

- Triển khai công cụ làm việc, cộng tác trên môi trường số đạt 70%.
- Triển khai công cụ báo cáo tự động theo yêu cầu đạt 70%.
- Tỷ lệ nền tảng điện toán đám mây được triển khai đạt 70%.
- Kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số với Hệ thống chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính và Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ đạt tỷ lệ theo yêu cầu của Bộ Tài chính và Chính phủ.
- Công thông tin Một cửa Quốc gia đáp ứng yêu cầu trở thành điểm tiếp nhận và chia sẻ thông tin, dữ liệu, chứng từ điện tử cho tất cả các bên tham gia vào hoạt động thương mại xuyên biên giới, chuỗi cung ứng, logistics thông qua việc tập trung hóa dữ liệu và tập trung hóa việc xử lý dữ liệu.
- Quản lý nợ thuế được thực hiện hoàn toàn theo phương thức điện tử với phương pháp quản lý hiện đại.
- 100% hồ sơ nghiệp vụ điều tra địa bàn trọng điểm được xác lập và đảm bảo có chất lượng.

### 3.2. Cải cách, hiện đại hóa hoạt động nghiệp vụ Hải quan.

- Phấn đấu tỷ lệ tờ khai công chức hải quan phải kiểm tra hồ sơ không quá 33%, tỷ lệ kiểm tra thực tế hàng hóa không quá 4,5%.
- 50% cảng biển loại I, cảng hàng không quốc tế, cửa khẩu đường bộ quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng thủy nội địa được trang bị hệ thống soi chiếu hàng hóa, hành lý, hệ thống giám sát camera và các thiết bị hỗ trợ phù hợp với yêu cầu kiểm tra, giám sát hải quan. Kết quả, hình ảnh, thông tin soi chiếu được truyền về trực tiếp tại trung tâm xử lý tập trung của cơ quan hải quan.
- 50% hàng hóa vận chuyển chịu sự giám sát hải quan bằng container có rủi ro cao được giám sát bằng seal định vị điện tử, và hoặc hệ thống giám sát GPS của phương tiện vận tải.
- 100% hình ảnh giám sát bằng camera tại các khu vực thuộc địa bàn hoạt động hải quan được kết nối về trung tâm xử lý tập trung của cơ quan hải quan.

- 100% các cửa khẩu đường bộ quốc tế triển khai hệ thống tiếp nhận và xử lý thông tin khai trước về hàng hóa xuất nhập khẩu trước khi phương tiện vận chuyển hàng hóa qua biên giới.

- 100% các cửa khẩu, cảng, kho, bãi đáp ứng điều kiện được triển khai Hệ thống quản lý, giám sát hải quan tự động để quản lý, giám sát hàng hóa đưa vào, lưu giữ, đưa ra khu vực giám sát hải quan bằng phương thức điện tử.

- Cắt giảm ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hải quan đang có hiệu lực thi hành.

**3.3. Hoàn thành nội luật hóa toàn bộ các cam kết quốc tế trong lĩnh vực hải quan.**

**3.4. Ký kết tối thiểu 02 điều ước quốc tế về hải quan với các nước đối tác, đặc biệt là các nước đối tác lớn, có tầm quan trọng chiến lược. Ký kết tối thiểu 01 thỏa thuận công nhận lẫn nhau doanh nghiệp ưu tiên với hải quan các nước.**

**3.5. Thực hiện số hóa các bài giảng hướng tới thực hiện giảng trực tuyến với: 100% bài giảng nghiệp vụ hải quan tổng hợp; 30% bài giảng chương trình đào tạo chuyên sâu; 50% bài giảng và kiến thức chung phục vụ hải quan số, hải quan thông minh; 50% bài giảng theo khung năng lực vị trí việc làm.**

**3.6. Đối với công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu của cơ quan hải quan: 100% các thông tin trong quá trình lựa chọn nhà thầu được đăng tải công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; tối thiểu 70% số lượng gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu thực hiện trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.**

**3.7. Chi tiêu thông tin được thu thập, cập nhật đầy đủ, kịp thời đạt >90% tổng số hồ sơ doanh nghiệp trên hệ thống.**

**3.8. 100% các nội dung liên quan đến mức độ tuân thủ pháp luật được công khai, tra cứu trên hệ thống.**

**3.9. 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng với việc giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan Hải quan.**

## **II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Thể chế**

- Nghiên cứu, đề xuất và xây dựng Dự án Luật Hải quan thay thế Luật Hải quan 2014 đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số toàn diện ngành Hải quan, thực hiện Hải quan số, Hải quan thông minh.

- Rà soát tổng thể, toàn diện việc triển khai và thực hiện các Điều ước quốc tế trên cơ sở đó thực hiện đối chiếu với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hải quan, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực hải quan và quy chế, quy trình nghiệp vụ để điều chỉnh đồng bộ, đảm bảo tính thống nhất của pháp luật Hải quan, nội luật hóa các cam kết quốc tế.

- Đánh giá toàn diện, tổng thể hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quản lý Nhà nước về hải quan; quy trình nghiệp vụ trên cơ sở đó tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế quản lý Nhà nước về Hải quan đảm bảo cơ sở pháp lý đầy đủ thực hiện chuyển đổi số toàn diện ngành Hải quan, triển khai Hải quan số theo định hướng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, hướng tới hải quan thông minh.

- Hoàn thiện cơ sở pháp lý đáp ứng yêu cầu triển khai đầy đủ Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại đảm bảo thực hiện Hải quan số, Chính phủ số.

- Rà soát Pháp luật quản lý chuyên ngành, phối hợp trong hoạt động bổ sung, sửa đổi đảm bảo thực hiện hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ để cải cách toàn diện công tác quản lý và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, giảm thời gian thông quan hàng hóa.

- Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và quy chế, quy trình để làm cơ sở pháp lý triển khai mô hình hải quan số; đảm bảo tính thống nhất của pháp luật hải quan; đảm bảo mục tiêu thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan đáp ứng các yêu cầu triển khai Chính phủ số.

- Đẩy mạnh rà soát, nghiên cứu, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hải quan theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ đảm bảo mục tiêu thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong quản lý Nhà nước về hải quan.

*(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)*

## 2. Thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan

- Rà soát toàn diện quy trình nghiệp vụ, thực hiện tái thiết kế và xây dựng hệ thống quy trình nghiệp vụ hải quan đơn giản, hài hòa, chuẩn hóa và đẩy mạnh tự động hóa các quy trình thủ tục theo hướng đồng bộ, liên thông, tích hợp.

- Đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng thành tựu khoa học của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư thực hiện chuyển đổi số toàn diện hoạt động nghiệp vụ hải quan theo hướng số hóa tối đa dữ liệu và quy trình nghiệp vụ hải

quan, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu nghiệp vụ hải quan số dùng chung cấp Tổng cục, số hóa và tự động hóa tối đa quy trình nghiệp vụ trên nền tảng dữ liệu số nghiệp vụ dùng chung đáp ứng yêu cầu xây dựng Hải quan số hướng tới Hải quan thông minh.

- Hiện đại hóa công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan theo hướng tập trung, ứng dụng tối đa công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, trang thiết bị hiện đại trong quá trình thực hiện phục vụ chuyên đổi số ngành Hải quan, thực hiện mô hình hải quan số, hải quan thông minh, hải quan xanh.

- Tăng cường các biện pháp quản lý trên cơ sở khai thác hiệu quả tài nguyên số và thực hiện nghiệp vụ trên môi trường số nhằm nâng cao hiệu quả công tác chống gian lận, giả mạo xuất xứ, chuyên tải bất hợp pháp tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại hợp pháp.

- Nâng cao hiệu quả quản lý Hải quan thông qua việc tăng cường tham gia vào quá trình xây dựng pháp luật quản lý chuyên ngành đổi với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong các văn bản pháp luật về quản lý chuyên ngành.

- Triển khai các hoạt động cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành thông qua thực hiện Đề án cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác Kiểm định Hải quan thông qua chuyển đổi số mạnh mẽ trong lĩnh vực kiểm định, ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong hoạt động quản lý và nghiệp vụ kiểm định đáp ứng yêu cầu thực hiện hải quan số, hải quan thông minh, thực hiện kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đổi với hàng hóa nhập khẩu của ngành Hải quan. Nghiên cứu từng bước triển khai thực hiện bảo hiểm bảo lãnh thông quan đổi với hàng hóa xuất nhập khẩu.

*(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)*

### 3. Quản lý rủi ro

- Triển khai đồng bộ và đầy đủ việc áp dụng quản lý rủi ro trong các hoạt động nghiệp vụ hải quan, trên cơ sở đầy mạnh chuyển đổi số hoạt động quản lý rủi ro trong chuyển đổi số hải quan, thực hiện hải quan số, hướng tới hải quan thông minh, ứng dụng khoa học công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (tích hợp dữ liệu lớn, AI, phân tích thông minh) nhằm nâng cao nghiệp vụ quản lý rủi ro trong các lĩnh vực: áp dụng trong quyết định soi chiếu đổi với hàng hóa

xuất nhập khẩu; phân luồng kiểm tra trong quá trình làm thủ tục hải quan; áp dụng trong quyết định phương thức giám sát, kiểm tra trong quá trình giám sát hải quan đối với hàng hóa; hỗ trợ cảnh báo rủi ro trong quản lý đối với loại hình gia công, sản xuất xuất khẩu, chế xuất; áp dụng trong quản lý đối với doanh nghiệp kinh doanh hàng miễn thuế; áp dụng trong quản lý đối với các mặt hàng nhập khẩu có nguy cơ cao về gây ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu hướng đến Hải quan xanh; nâng cao hiệu quả công tác đánh giá tuân thủ, phân loại mức độ rủi ro đối với người khai hải quan, doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng; áp dụng trong quản lý đối với các hoạt động nghiệp vụ khác (phân loại hồ sơ hoàn thuế, áp dụng trong kiểm tra sau thông quan, lấy mẫu phân tích phân loại, kiểm định...).

- Rà soát hệ thống dữ liệu, tiêu chí, chỉ số liên quan đến công tác quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ, các quy trình thực hiện liên quan trên cơ sở đó thực hiện chuyển đổi số các thông tin, dữ liệu và quy trình thực hiện quản lý rủi ro đáp ứng yêu cầu tích hợp vào hệ thống và phục vụ triển khai Hải quan số, Hải quan thông minh.

- Ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, trí tuệ nhân tạo nhằm tự động tích hợp, số hóa dữ liệu và phân tích đánh giá rủi ro, áp dụng thực hiện quyết định phương thức kiểm tra đối với hàng hóa thuộc diện kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm theo Quyết định 38/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường tính tuân thủ của người khai hải quan thông qua việc khuyến khích người khai hải quan tự nguyện tuân thủ pháp luật và ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến để nâng cao hiệu quả công tác đánh giá tuân thủ. Thực hiện đánh giá tuân thủ và phân loại mức độ rủi ro đối với người khai hải quan là doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng. Nghiên cứu triển khai xây dựng, kiện toàn đơn vị chuyên sâu về phân tích, xác định trọng điểm theo từng loại hình cửa khẩu (đường biển, đường bộ, đường hàng không, đường sông, đường sắt). Ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến để hỗ trợ công tác phân tích, đánh giá rủi ro và xác định trọng điểm.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác phân luồng kiểm tra trong quá trình làm thủ tục hải quan.

*(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)*

#### **4. Kiểm soát hải quan**

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát Hải quan thông qua việc tiếp tục hoàn thiện thể chế quản lý liên quan đến lĩnh vực kiểm soát hải quan; hoàn thiện quy trình nghiệp vụ kiểm soát Hải quan theo hướng đơn giản, hiệu quả đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số đối với hoạt động kiểm soát hải quan đáp ứng yêu cầu triển khai mô hình Hải quan số, hướng tới Hải quan thông minh với mức độ số hóa và tự động hóa cao: Tự động thu thập, tiếp nhận, phân tích thông tin về các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người và phương tiện thông qua thông tin tình báo, hợp tác quốc tế để lập các hồ sơ xác định trọng điểm các lô hàng có mức độ rủi ro cao theo các tiêu chí kiểm soát; tự động phân tích, cảnh báo những giao dịch bất thường trong hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp; tự động cảnh báo đến các địa chỉ cụ thể về lô hàng tình nghi và chỉ dẫn chi tiết biện pháp kiểm soát hải quan; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong đo lường tuân thủ để thiết lập và triển khai các phương án kiểm soát linh hoạt hiệu quả.

- Ứng dụng tối đa công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, sử dụng các trang thiết bị hiện đại trong hoạt động kiểm soát Hải quan. Kết hợp nhuần nhuyễn, đồng bộ, hiệu quả giữa phương thức kiểm soát hải quan hiện đại với phương thức kiểm soát hải quan truyền thống nhằm chủ động, phòng ngừa từ xa, từ sớm, góp phần đảm bảo an ninh, an toàn xã hội và bảo vệ lợi ích, chủ quyền quốc gia.

- Tăng cường công tác tham mưu, chỉ đạo; tổ chức lực lượng đấu tranh quyết liệt, có hiệu quả với hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

- Chủ động trù chì, phối hợp giữa các lực lượng trong, ngoài Ngành, giữa cơ quan Hải quan với các lực lượng chức năng trong việc chia sẻ thông tin, tuần tra, kiểm soát, hiệp đồng tác chiến, đấu tranh, bắt giữ, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới; Nâng cao hiệu quả của Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại (BCĐ 389) thông qua làm tốt vai trò thường trực Ban Chỉ đạo 389 Bộ Tài chính.

- Đẩy mạnh hợp tác phối hợp với các cơ quan hải quan nước ngoài trong cung cấp, chia sẻ thông tin phục vụ hoạt động kiểm soát hải quan hiệu quả theo mô hình biên giới hải quan thông minh, phù hợp với cam kết quốc tế nhằm đồng

thời đạt được các mục tiêu về tạo thuận lợi thương mại và đảm bảo an ninh, toàn kinh tế quốc gia.

*(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)*

## 5. Kiểm tra sau thông quan

- Sửa đổi, hoàn thiện hệ thống pháp luật về Kiểm tra sau thông quan theo mô hình mới gắn với tiến độ sửa đổi, thay thế Luật Hải quan bảo đảm thẩm quyền, phạm vi, biện pháp kiểm tra, chế tài xử lý các hành vi vi phạm được đầy đủ, thời hạn kiểm tra rõ ràng làm cơ sở để thực thi trên thực tế theo chức năng, nhiệm vụ.

- Xây dựng mô hình tổ chức kiểm tra sau thông quan tập trung ở cấp Tổng cục theo hướng tinh gọn, hiện đại gắn với mô hình Hải quan vùng được thực hiện theo lộ trình chung cài cách tổ chức bộ máy của Ngành. Theo đó tại mỗi Hải quan vùng tổ chức một Chi cục Kiểm tra sau thông quan trực thuộc Cục Kiểm tra sau thông quan nhằm thống nhất quản lý, thực thi đồng bộ toàn diện, thống nhất nhiệm vụ kiểm tra sau thông quan trong toàn quốc, thuận lợi trong việc áp dụng quản lý rủi ro và giám sát thực hiện, giảm chi phí trong đào tạo, xây dựng năng lực nghiệp vụ, giảm được đầu mối, tinh gọn được bộ máy.

- Áp dụng sâu rộng phương pháp kiểm toán sau thông quan; từng bước áp dụng nghiệp vụ điều tra vào công tác Kiểm tra sau thông quan.

- Tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh thực hiện các quy định về doanh nghiệp ưu tiên trên cơ sở khuyến nghị của Tổ chức Hải quan thế giới.

- Xây dựng yêu cầu kết nối và chuẩn hóa thông điệp dữ liệu trao đổi thông tin phục vụ quản lý hoạt động gia công, sản xuất xuất khẩu, doanh nghiệp chế xuất phục vụ công tác quản lý và Kiểm tra sau thông quan hiệu quả.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực Kiểm tra sau thông quan trên cơ sở số hóa toàn bộ dữ liệu và quy trình nghiệp vụ, quy trình xử lý công việc; áp dụng mô hình tự động phân tích, đánh giá rủi ro trên cơ sở phân tích số liệu thống kê, cơ sở dữ liệu và các dấu hiệu khác thường trên hệ thống công nghệ thông tin của mô hình hải quan thông minh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại như Big data, Blockchain, IoA trong toàn bộ hoạt động kiểm tra sau thông quan. Từng bước ứng dụng AI trong công tác phân tích thông tin tự động xác định đối tượng Kiểm tra sau thông quan (khi toàn bộ nguồn thông tin đầu vào đã được số hóa).

- Rà soát và số hóa dữ liệu nghiệp vụ liên quan phục vụ yêu cầu quản lý Kiểm tra sau thông quan trên môi trường số, thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu theo

thời gian thực với doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp sản xuất (bao gồm cả gia công, sản xuất xuất khẩu, chế xuất); Kết nối dữ liệu với các bộ ngành; kết nối với Hải quan các nước có ký kết thỏa thuận hợp tác hải quan.

*(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)*

## 6. Quản lý thuế

- Áp dụng thống nhất chính sách thuế và thủ tục quản lý thuế (Chính sách thuế xuất nhập khẩu và thủ tục quản lý thuế). Chủ trọng việc áp dụng chính sách quản lý thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với hàng hóa tại khâu nhập khẩu thống nhất với hàng hóa tại khâu nội địa thông qua việc cài cách hệ thống thuế phù hợp với tình hình đất nước và cam kết quốc tế (Thống nhất giữa thuế xuất nhập khẩu với thuế nội địa). Bổ sung, hoàn thiện, đơn giản hóa các mức thuế để áp dụng thống nhất chính sách thuế và thủ tục quản lý thuế.

- Tái thiết kế quy trình thủ tục quản lý thuế theo hướng đơn giản hóa, liên thông và tự động hóa cao đảm bảo đồng bộ, liên thông với các quy trình thủ tục hải quan làm cơ sở thực hiện số hóa các quy trình quản lý thuế từ khâu thu thuế, nộp thuế, miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế, xử lý tiền thuế nộp thừa, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành Hải quan thực hiện Hải quan số hướng tới Hải quan thông minh.

- Xây dựng, thu thập, phân tích, đánh giá, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu số tập trung thống nhất về mã số hàng hóa, thuế suất, trị giá hải quan, quản lý nợ thuế, hoàn thành nghĩa vụ thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước.

- Xây dựng quy trình số phục vụ xây dựng hệ thống tự động quản lý nghĩa vụ thuế, tài chính trong quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, phương tiện vận tải nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh.

- Xây dựng quy trình số phục vụ xây dựng hệ thống tự động hóa việc áp dụng chính sách miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, thu thuế và không thu thuế đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện thu thập thông tin, số hóa các dữ liệu phục vụ cho tự động hóa việc thực hiện một số quy trình thực hiện nghiệp vụ: thu thập, phân tích, đánh giá, xây dựng Cơ sở dữ liệu dùng chung để tự động hóa; tự động quản lý nghĩa vụ thuế, nợ thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách Nhà nước; tự động hóa việc áp dụng chính sách miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, thu thuế và không thu thuế đúng đối tượng, đúng quy định pháp luật; Quản lý thông tin, phân tích, đánh giá, dự báo dựa trên cơ sở dữ liệu lớn, phục

vụ cho công tác thống kê và chỉ đạo điều hành; cải cách trong xây dựng biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu dưới dạng điện tử hóa, số hóa đảm bảo minh bạch.

- Số hóa dữ liệu liên quan đến hoạt động quản lý thông tin, phân tích, đánh giá, dự báo từ đó ứng dụng công nghệ Big data dựa trên cơ sở dữ liệu lớn, phục vụ cho công tác thống kê và công tác chỉ đạo điều hành thống nhất.
- Tham gia phối hợp với Vụ Chính sách thuế, Vụ Hợp tác quốc tế Bộ Tài chính trong việc cải cách trong xây dựng biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu theo hướng ban hành biểu thuế dưới dạng điện tử hóa, số hóa đảm bảo minh bạch.
- Nghiên cứu triển khai các chính sách thuế hướng tới đẩy mạnh các mục tiêu môi trường nhằm triển khai Hải quan xanh.

*(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)*

## **7. Tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực và đào tạo**

### **a. Tổ chức bộ máy**

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Tổng cục Hải quan theo nguyên tắc tinh gọn, không tăng số lượng đầu mối đơn vị theo tinh thần Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Cụ thể:

+ Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của Tổng cục Hải quan, báo cáo Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính.

+ Triển khai Quyết định thay thế Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg: thực hiện rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức của các Vụ, Cục, đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian, không chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu quản lý theo mô hình Hải quan số, hướng tới Hải quan thông minh.

+ Nghiên cứu xây dựng tổ chức bộ máy Hải quan 03 cấp (cấp Tổng cục, cấp Vùng và cấp Chi cục) theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian, không chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu quản lý theo mô hình Hải quan số, hướng tới Hải quan thông minh và chuyển đổi số ngành Hải quan.

- Nghiên cứu đổi mới tổ chức và hoạt động của các đơn vị chuyên sâu về phân tích, xác định trọng điểm theo từng loại hình cửa khẩu (đường bộ, đường biển, đường hàng không, đường sông, đường sắt); đơn vị phân loại hàng hóa, đơn vị quản lý giá, xuất xứ hàng hóa; đơn vị kiểm tra hồ sơ hải quan đáp ứng yêu cầu quản lý mô hình Hải quan số.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác kiểm định hải quan để triển khai thực hiện Đề án “Cải cách mô hình kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu” theo Quyết định số 38/QĐ - TTg ngày 12/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

### **b. Phát triển nguồn nhân lực**

- Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức hải quan để phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số ngành Hải quan, thực hiện Hải quan số, Hải quan thông minh và các yêu cầu của Chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2030.

- Triển khai Hệ thống quản lý cán bộ tập trung ngành Tài chính đảm bảo phù hợp với yêu cầu của ngành hải quan.

- Hoàn thiện, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên trong ngành Hải quan.

- Phát triển và bổ sung nguồn lực làm chủ các công nghệ hiện đại của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong các lĩnh vực quản lý và các khâu nghiệp vụ đảm bảo thực hiện quản lý và triển khai hải quan số hiệu quả, hướng tới hải quan thông minh.

- Kiện toàn, bổ sung nguồn nhân lực Kiểm định hải quan trên cơ sở số lượng biên chế được giao để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chuyên ngành và kiểm tra an toàn thực phẩm.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, trang thiết bị hiện đại để tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ dưới hình thức trực tuyến. Tăng cường phòng chống tham nhũng theo chỉ đạo chung của Bộ Tài chính, của ngành Hải quan, thực hiện liêm chính hải quan.

- Triển khai mô hình quản lý nguồn nhân lực theo năng lực dựa trên vị trí việc làm đối với 08 lĩnh vực nghiệp vụ chính (giám sát quản lý, thuế xuất nhập khẩu, chống buôn lậu, kiểm tra sau thông quan, quản lý rủi ro, xử lý vi phạm, thanh tra, kiểm định) đáp ứng yêu cầu triển khai và quản lý Hải quan trong môi trường số.

### c. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

- Hoàn thiện hệ thống văn bản, quy trình, quy chế về quản lý đào tạo, bồi dưỡng.
- Đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ chuyên gia các lĩnh vực nghiệp vụ hải quan (HS, trị giá, xuất xứ, kiểm tra sau thông quan...) và đội ngũ chuyên gia cấp Tổng cục, cấp Hải quan vùng.
- Tập trung đào tạo nguồn nhân lực về các kiến thức liên quan đến hoạt động quản lý chuyên ngành tại cửa khẩu đáp ứng yêu cầu triển khai công tác tập trung quản lý hoạt động kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu.
- Tăng cường đào tạo các kiến thức liên quan đến quản lý trong môi trường số, làm chủ công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đảm bảo nguồn nhân lực quản lý Hải quan số, Hải quan thông minh.
- Thực hiện các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng theo đúng yêu cầu của khung năng lực vị trí việc làm và nhu cầu đào tạo phổ cập kiến thức mới khi triển khai mô hình Hải quan số, Hải quan thông minh.
- Phấn đấu xây dựng cơ sở đào tạo chính quy hiện đại có cơ sở vật chất, phương pháp quản lý đào tạo đạt chuẩn của cơ sở đào tạo cấp khu vực. Tối ưu hóa việc sử dụng các trang thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin phục vụ đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo gắn đào tạo với thực hành.
- Hoàn thiện và phát triển Hệ thống đào tạo trực tuyến; đẩy mạnh công tác đào tạo trực tuyến đảm bảo đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện mọi lúc, mọi nơi; chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý đào tạo, bồi dưỡng.
- Hiện đại hóa Trường Hải quan Việt Nam thông qua thực hiện các hoạt động cải cách phương thức đào tạo, nghiên cứu; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong việc trao đổi chuyên gia đào tạo; phấn đấu xây dựng cơ sở đào tạo chính quy hiện đại có cơ sở vật chất, phương pháp quản lý đào tạo đạt chuẩn của cơ sở đào tạo cấp khu vực; Nâng cao nghiệp vụ sư phạm và tiếng Anh cho toàn bộ giảng viên trong Ngành; Xây dựng cơ chế trao đổi chuyên gia hải quan giữa Việt Nam và các nước, tổ chức WCO.
- Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng; Thúc đẩy hợp tác đào tạo, bồi dưỡng song phương; Tạo điều kiện để cộng đồng doanh nghiệp tham gia cập nhật kiến thức, chính sách, pháp luật hải quan đặc biệt là các đại lý làm thủ tục hải quan.

*(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)*

## **8. Công nghệ thông tin, công nghệ số và Cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN**

- Hoàn thiện cơ sở pháp lý đảm bảo căn cứ pháp lý triển khai các nội dung triển khai Chính phủ điện tử và ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong thực hiện quản lý nhà nước về hải quan.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện mạnh mẽ chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong quản lý nhà nước về hải quan thông qua thuê dịch vụ công nghệ thông tin để thực hiện hải quan số. Phát triển hệ thống Công nghệ thông tin thông minh, hiện đại phục vụ triển khai mô hình quản lý hải quan thông minh, số hóa tối đa quy trình thủ tục hải quan ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đáp ứng mô hình Chính phủ điện tử, Chính phủ số; Hệ thống tập trung, thống nhất tích hợp đầy đủ các hệ thống vệ tinh đảm bảo triển khai hải quan số, hải quan thông minh. Quản lý vận hành hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo ổn định; an toàn, an ninh 24/7 và bảo mật cao.

- Xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu tập trung đáp ứng chỉ đạo điều hành xử lý nghiệp vụ phục vụ triển khai hải quan thông minh hiệu quả; phục vụ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với một số đơn vị trong và ngoài ngành Tài chính trong đó xây dựng và triển khai Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về Hải quan.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại thông qua việc phát triển hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu triển khai mở rộng Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN; triển khai Đề án xây dựng và phát triển hệ thống công nghệ thông tin theo định hướng tập trung phục vụ chuyển đổi số và triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN; thúc đẩy trong triển khai chuyển đổi số tối đa các thủ tục của các cơ quan liên quan.

- Phát triển ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 với các thủ tục hải quan liên quan.

- Phát triển hệ thống quản lý nội ngành hiệu quả thông qua việc điện tử hóa tối đa các quy trình thủ tục quản lý nội ngành, xây dựng môi trường làm việc Hải quan điện tử, phi giấy tờ theo định hướng Chính phủ điện tử.

- Đảm bảo quản lý, vận hành hệ thống công nghệ thông tin hiện tại ổn định, an ninh, an toàn. Đầu tư, nâng cấp đồng bộ, hiện đại phần cứng, hạ tầng kỹ

thuật (máy chủ, thiết bị sao lưu, thiết bị mạng,...) đáp ứng yêu cầu triển khai phần mềm ứng dụng, hoạt động ổn định, an ninh, an toàn.

- Đảm bảo an ninh, an toàn thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin của ngành Hải quan.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, triển khai Hải quan số.

*(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)*

## **9. Cơ sở vật chất và trang thiết bị**

- Đầu tư, trang bị cơ sở vật chất hiện đại đáp ứng việc triển khai áp dụng quản lý hải quan trên nền tảng ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan theo mô hình Hải quan số, Hải quan thông minh.
- Chuẩn hóa về quy trình, quy chế mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản phù hợp với yêu cầu quản lý Hải quan số.
- Đầu tư hiện đại hóa hệ thống trụ sở làm việc của các đơn vị Hải quan đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan hiện đại.
- Nâng cấp hệ thống kế toán nội bộ của Kho bạc Nhà nước triển khai cho Tổng cục Hải quan đảm bảo đồng bộ triển khai mô hình Hải quan số.

*(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)*

## **10. Một số nhiệm vụ khác**

### **a. Hợp tác quốc tế về Hải quan**

- Tích cực, chủ động hội nhập quốc tế; đa phương hóa, đa dạng hóa, làm sâu sắc, thực chất các mối quan hệ với các đối tác quan trọng, đối tác chiến lược; khởi xướng, tham gia điều chỉnh và xây dựng các quy tắc và luật lệ, chuẩn mực quốc tế về hải quan tại các diễn đàn quốc tế đa phương về hải quan.
- Tổ chức hoạt động trao đổi, chia sẻ thông tin và phối hợp thực hiện các biện pháp nghiệp vụ với các đối tác nước ngoài phục vụ cho công tác quản lý hải quan.
- Tổ chức triển khai thực hiện các cam kết quốc tế trong và liên quan đến lĩnh vực hải quan, xây dựng cơ sở dữ liệu số theo dõi, đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện các cam kết quốc tế đã được nội luật hóa.
- Tìm kiếm, vận động và khai thác có hiệu quả các nguồn lực quốc tế phục vụ trực tiếp cho công tác cải cách hiện đại hóa của ngành.

- Xây dựng nguồn nhân lực tham gia công tác hợp tác và hội nhập.

*(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)*

### **b. Phát triển quan hệ đối tác hải quan**

- Đẩy mạnh hoạt động tham vấn với cộng đồng doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật về hải quan nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả, khả thi của các văn bản pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cộng đồng doanh nghiệp.

- Hỗ trợ thực thi chính sách pháp luật và phòng chống dịch COVID -19 nhằm đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua dịch bệnh.

- Giám sát quá trình thực thi chính sách, pháp luật về hải quan nhằm đảm bảo chính sách pháp luật được thực thi đồng bộ và hiệu quả trên toàn quốc.

- Hợp tác với cộng đồng doanh nghiệp nhằm quản lý hiệu quả hoạt động hải quan và tạo thuận lợi hơn nữa trong hoạt động xuất nhập khẩu của cộng đồng doanh nghiệp.

- Tiếp tục xây dựng và phát triển đại lý Hải quan chuyên nghiệp, đồng bộ, hướng tới thực hiện áp dụng công nhận cơ chế ưu tiên cho đại lý làm thủ tục hải quan.

*(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)*

### **c. Công tác Quản lý điều hành, quản trị nội bộ và tuyên truyền**

- Hiện đại hóa môi trường làm việc và công tác quản lý điều hành theo hướng đơn giản hóa, số hóa các quy trình quản lý điều hành của cơ quan Tổng cục nhằm tự động hóa tối đa các hoạt động quản lý và thực hiện trên môi trường số.

- Nghiên cứu xây dựng và triển khai hệ thống quản lý điều hành, quản trị nội bộ cơ quan hải quan với mức độ tự động tối đa trên nền tảng trường số, tích hợp, liên thông và đồng bộ với hệ thống công nghệ thông tin nghiệp vụ hải quan, hệ thống Một cửa quốc gia, Một cửa ASEAN đáp ứng yêu cầu cơ quan hải quan số theo định hướng chung của Chính phủ số.

- Hiện đại hóa công tác tiếp nhận, tham mưu và xử lý văn bản của Văn phòng Tổng cục theo hướng tự động hóa, ứng dụng tối đa công nghệ hiện đại của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong xử lý văn bản đi và đến, triển khai áp dụng chữ ký số trong các văn bản của cơ quan hải quan.

- Rà soát các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động quản lý văn bản hành chính, đổi chiểu với yêu cầu số hóa dữ liệu và điện tử hóa quy trình xác định các nội dung cần kiến nghị điều chỉnh, bổ sung phục vụ yêu cầu triển khai cơ quan Hải quan số.
- Rà soát, số hóa tối đa các dữ liệu liên quan đến quản lý điều hành và quản trị nội bộ của Tổng cục hải quan, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của toàn ngành phục vụ các quy trình quản lý, nghiệp vụ liên quan triển khai hải quan số và văn phòng số.
- Các số liệu báo cáo định kỳ phục vụ quản lý điều hành của cơ quan Tổng cục Hải quan được kết xuất tự động từ hệ thống và được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trong toàn ngành.
- Ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong hỗ trợ công tác tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo các cấp thông qua hoạt động trợ lý ào trên cơ sở phân tích dữ liệu lớn và AI.
- Tăng cường hiệu quả công tác họp, hội nghị, hội thảo và giao ban bằng hình thức họp trực tuyến, đồng thời ứng dụng tối đa các trang thiết bị hiện đại và đẩy mạnh xã hội hóa trong sử dụng dịch vụ công nghệ phục vụ hiệu quả hoạt động này.
- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính tổng thể theo chương trình cải cách hành chính của Chính phủ và Bộ tài chính đến năm 2025; Tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính lĩnh vực hải quan theo quy định của pháp luật; thực hiện rà soát công khai thủ tục hành chính liên quan thông qua hình thức tự động và trực tuyến với sự hỗ trợ của các trang thiết bị công nghệ cao tại trụ sở cơ quan hải quan.
- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong ngành Hải quan, các tổ chức, cá nhân và cộng đồng doanh nghiệp hiểu đúng, rõ ràng chính sách pháp luật, các quy trình thủ tục hải quan; tranh thủ sự phối hợp, đồng tình ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong thực thi pháp luật hải quan. Đến năm 2025, ngoài các cơ quan báo, đài truyền hình, còn sử dụng công, trang thông tin điện tử và mạng xã hội để thực hiện tuyên truyền, phổ biến cung cấp thông tin, tiếp nhận và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp về công tác quản lý hải quan.

*(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)*

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện: Sử dụng nguồn Ngân sách nhà nước [chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên; chi tiết theo vốn trong nước, vốn nước ngoài (bao gồm vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài)], vốn đầu tư công từ các nguồn thu hợp pháp và các nguồn huy động khác theo quy định của pháp luật.

Cục Kế hoạch - Tài chính thống nhất với Tổng cục Hải quan trình Bộ phê duyệt dự toán kinh phí và các nguồn lực đảm bảo thực hiện Kế hoạch này.

2. Tổng cục Hải quan tổ chức triển khai kế hoạch này:

- Tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này đến các cấp lãnh đạo và toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong ngành Hải quan, cộng đồng doanh nghiệp và các đối tượng có liên quan để thực hiện có hiệu quả kế hoạch.

- Cụ thể hóa thực hiện Kế hoạch, cập nhật, điều chỉnh mục tiêu, hoạt động hàng năm thực hiện định hướng đề ra cho phù hợp với điều kiện triển khai; điều phối các hoạt động để thực hiện tốt Kế hoạch; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị hải quan các cấp thực hiện Kế hoạch này, hàng năm tổng hợp tình hình báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Chủ động phối hợp với các Bộ, Ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch này.

- Định kỳ tiến hành việc sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch này, kịp thời động viên khuyến khích các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt, đồng thời xác định những tồn tại yếu kém, đưa ra giải pháp để khắc phục.

3. Tổng cục Thuế, Kho bạc Nhà nước, Văn phòng Bộ, Vụ Chính sách thuế, Vụ Pháp chế, Vụ Ngân sách Nhà nước, Cục Kế hoạch Tài chính, Viện Chiến lược và chính sách Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Tin học và Thông kê tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ có trách nhiệm phối hợp với Tổng cục Hải quan trong việc xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch hàng năm bảo đảm đồng bộ với chương trình hiện đại hóa ngành Hải quan, bố trí đủ nguồn kinh phí thực hiện và phối hợp thực hiện Kế hoạch có hiệu quả./.

**Phụ lục**  
**HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP KẾ HOẠCH CÀI CÁCH, PHÁT TRIỂN VÀ HIỆN ĐẠI HÓA  
 NGÀNH HẢI QUAN ĐẾN NĂM 2025**

*(Kèm theo Kế hoạch Cải cách, phát triển và hiện đại hóa ngành Hải quan đến năm 2025)*

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
<b>I</b>	<b>Thể chế</b>					
1	Nghiên cứu, đề xuất và xây dựng Dự án Luật Hải quan thay thế Luật Hải quan 2014 đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan hiện đại, thông minh.	1.1. Lập đề nghị xây dựng Luật Hải quan thay thế Luật Hải quan 2014.	Chương trình xây dựng Luật Hải quan được Quốc Hội thông qua.	2022-2024	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.2. Xây dựng và trình Chính phủ thông qua đề nghị xây dựng Luật Hải quan thay thế Luật Hải quan 2014.	Nghị quyết của Chính phủ.	2022-2024	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.3. Trình Quốc hội thông qua dự kiến chương trình xây dựng Dự án Luật Hải quan thay thế Luật Hải quan 2014.	Nghị quyết của Quốc Hội.	2023-2024	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.4. Xây dựng và trình Chính phủ hồ sơ dự án Luật Hải quan thay thế Luật Hải quan 2014.	Chính phủ thông qua hồ sơ dự án Luật Hải quan.	2024-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
2	<p>Rà soát tổng thể các văn bản QPPL về hải quan; quy chế, quy trình nghiệp vụ để làm cơ sở pháp lý triển khai mô hình hải quan số, đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT, triển khai Chính phủ điện tử và ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.</p>	<p>2.1. Rà soát các văn bản QPPL về hải quan đề xuất sửa đổi, chuyển đổi số toàn diện để hoạt động hải quan được tái thiết kế lại thực hiện trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan số.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh mục văn bản QPPL cần ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ.</li> <li>- Báo cáo đề xuất các nội dung, văn bản pháp luật cần ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đáp ứng triển khai hải quan số.</li> </ul>	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		<p>2.2. Hoàn thiện cơ sở pháp lý đáp ứng yêu cầu triển khai đầy đủ Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng Nghị định về kết nối và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan Chính phủ với các bên liên quan thông qua Cơ chế một cửa quốc gia được ban hành.</li> <li>- Xây dựng Đề án tổng thể về xây dựng và phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ triển khai Cơ chế một</li> </ul>	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính; Các Bộ, Ngành có liên quan.

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN theo định hướng xử lý tập trung được phê duyệt.			
		2.3. Rà soát quy chế, quy trình nghiệp vụ nhằm đơn giản hóa quy trình hiện tại, nghiên cứu giải pháp tích hợp các quy trình với nhau theo hướng tinh gọn nhằm đảm bảo tự động hóa quy trình trong mô hình hải quan số.	Danh mục quy chế, quy trình cần ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		2.4. Rà soát quy chế, quy trình nghiệp vụ với các yêu cầu bài toán nghiệp vụ để triển khai mô hình hải quan số.	Báo cáo đề xuất các nội dung cần ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		2.5. Đề xuất danh mục quy chế, quy trình cần ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ.	Chương trình xây dựng quy chế, quy trình nghiệp vụ thuộc thẩm quyền ban hành của Tổng cục trưởng Tổng	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			cục Hải quan hàng năm.			
3	Rà soát tổng thể các Điều ước quốc tế; văn bản QPPL lĩnh vực hải quan; văn bản QPPL có liên quan đến lĩnh vực hải quan và quy chế, quy trình nghiệp vụ để đảm bảo tính thống nhất của pháp luật Hải quan, nội luật hóa các cam kết quốc tế.	<p>3.1. Rà soát các Điều ước quốc tế.</p> <p>3.2. Rà soát văn bản QPPL lĩnh vực hải quan và Đề xuất danh mục văn bản QPPL cần ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ.</p> <p>3.3. Rà soát các văn bản QPPL về kiểm tra chuyên ngành, triển khai thành công Đề án kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu theo Quyết</p>	<p>Báo cáo đề xuất các nội dung cần nội luật hóa cho phù hợp với các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh mục văn bản QPPL cần ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ.</li> <li>- Chương trình xây dựng pháp luật hàng năm.</li> </ul> <p>- Kết quả rà soát đảm bảo các quy định của Luật Hải quan và văn bản hướng dẫn thi hành về hải quan và pháp luật về kiểm tra chuyên ngành có tính gắn kết</p>	<p>2022-2025</p> <p>2022-2025</p> <p>2022-2025</p>	TCHQ	<p>Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính</p> <p>Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính</p> <p>Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính; các Bộ, Ngành và các đơn vị có liên quan</p>

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		định 38/QĐ-TTg.	chặt chẽ, thống nhất. - Đề xuất sửa đổi các Luật có liên quan, xây dựng Luật sửa đổi các Luật liên quan.			
		3.4. Rà soát văn bản QPPL có liên quan đến lĩnh vực hải quan.	Báo cáo đề xuất nội dung cần ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ để kiến nghị các Bộ, ngành có liên quan để đảm bảo hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		3.5. Phối hợp với các Bộ, ngành thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ để cải cách toàn diện công tác quản lý và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp,	Văn bản tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý, kiểm tra chuyên ngành để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính; Các Bộ, Ngành và các đơn vị có liên quan.

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		<p>giảm thời gian thông quan hàng hóa.</p> <p>3.6. Rà soát quy chế, quy trình nghiệp vụ để đảm bảo thống nhất, tránh mâu thuẫn, chồng chéo đảm bảo phục vụ triển khai hải quan số.</p>	Báo cáo đề xuất nội dung cần ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ để trình Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính; Các Bộ, Ngành và các đơn vị có liên quan.
		<p>3.7. Rà soát Danh mục HS, Danh mục AHTN, Hiệp định trị giá GATT, hiệp định tạo thuận lợi thương mại WTO, các hiệp định thương mại tự do FTA).</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đề xuất các nội dung cần nội luật hóa trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.</li> <li>- Nội dung điều ước thực hiện nội luật hóa.</li> </ul>	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		<p>3.8. Hoàn thiện pháp luật về tố tụng hình sự đối với thẩm quyền của Cơ quan Hải quan được giao tiến hành một số hoạt động điều tra thông qua Triển khai chuyên đề “Cải cách tư pháp trong cơ quan</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật tố tụng hình sự liên quan đến thẩm quyền điều tra của cơ quan hải quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.</li> </ul>	Theo Chuyên đề	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra đến năm 2030, định hướng 2045”.	- Nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ điều tra. - Đổi mới mô hình tổ chức và hoạt động các cơ quan Hải quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.			
4	Xây dựng văn bản QPPL và quy chế, quy trình để làm cơ sở pháp lý triển khai mô hình hải quan số; đảm bảo tính thống nhất của pháp luật hải quan; đảm bảo cài cách thủ tục hành chính	4.1. Xây dựng các văn bản QPPL làm cơ sở chuyển đổi số toàn diện để hoạt động hải quan được thực hiện trên môi trường số.	Văn bản QPPL Các văn bản QPPL được ban hành mới; sửa đổi, bổ sung; thay thế hoặc bãi bỏ đáp ứng yêu cầu thực hiện Hải quan số.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		4.2. Xây dựng các quy chế, quy trình nghiệp vụ nhằm đơn giản hóa quy trình hiện tại, số hóa các dữ liệu đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và phù hợp với quy trình, quy chế chuyển đổi số.	Quy chế, quy trình nghiệp vụ được ban hành mới; sửa đổi, bổ sung; thay thế hoặc bãi bỏ, các dữ liệu liên quan được số hóa tối đa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và phù hợp với quy	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	đáp ứng các yêu cầu triển khai Chính phủ số.		trình, quy chế chuyển đổi số.			
		4.3. Thống kê, trình Bộ Tài chính công bố TTHC và cập nhật TTHC lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	- Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố TTHC lĩnh vực hải quan. - TTHC được cập nhật lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
5	Đẩy mạnh rà soát, nghiên cứu, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hải quan, thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hải quan theo Nghị quyết số 68/NQ-CP	5.1. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hải quan, thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hải quan	Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt.	Theo kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan.	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	ngày 12/5/2020 của Chính phủ.	theo chỉ tiêu Chính phủ đề ra.  5.2. Cập nhật dữ liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hải quan lên phần mềm theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.	Dữ liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hải quan được cập nhật thường xuyên lên phần mềm.	Thường xuyên	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
<b>II</b>	<b>Thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan</b>					
1	Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, hướng dẫn pháp luật hải quan đáp ứng triển khai hải quan số, hải quan thông minh và thực hiện Chính	1.1. Chủ trì triển khai xây dựng các văn bản pháp luật hải quan theo hướng đồng bộ đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số và tổ chức triển khai.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 08/2015/NĐ-CP và Nghị định số 59/2018/NĐ-CP.  Nghị định về quản lý hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được giao dịch qua thương mại điện tử;  Nghị định quy định về cơ chế quản lý, phương	2022  2022  2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	phù điện tử.		thúc, trình tự, thủ tục kiểm tra chất lượng và kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu.			Tài chính
			Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 38/2015/TT-BTC và Thông tư số 39/2018/TT-BTC quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
			Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 143/2015/TT-BTC ngày 11/9/2015 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan và quản lý	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			xe ô tô, xe gắn máy của các đối tượng được phép nhập khẩu, tạm nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại.			
			Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 22/2019/TT-BTC ngày 16/4/2019, Thông tư số 12/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính quy định chi tiết thủ tục cấp Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan; cấp và thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan; trình tự, thủ tục công nhận và hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan.	2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
			Thông tư sửa đổi Thông tư 38/2018/TT-BTC	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			ngày 20/4/2018, Thông tư số 62/2019/TT-BTC ngày 05/9/2019 của Bộ Tài chính quy định về xác định xuất xứ hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.			Tài chính
			Thông tư sửa đổi Thông tư 13/2015/TT-BTC ngày 30/1/2015, Thông tư số 13/2020/TT-BTC ngày 06/3/2020 của Bộ Tài chính quy định về kiểm tra, giám sát, tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có yêu cầu bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; kiểm soát hàng giả và hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
			Thông tư sửa đổi, bổ	2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			<p>sung Thông tư số 69/2016/TT-BTC ngày 06/5/2016 quy định thủ tục hải quan đối với xăng dầu, hóa chất, khí XK, NK, TNTX, chuyển khẩu, quá cảnh; nguyên liệu NK để sản xuất và pha chế hoặc gia công XK xăng dầu, khí; dầu thô XK, NK; hàng hóa XK, NK phục vụ hoạt động dầu khí.</p> <p>Thông tư 82/2021/TT-BTC ngày 30/9/2021 quy định về giám sát hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu, chuyển cửa khẩu trong trường hợp hàng hóa nhập khẩu ùn tắc hoặc có nguy cơ ùn tắc tại cảng biển nơi thực hiện giãn cách xã</p>	2022	TCHQ	và trực thuộc Bộ Tài chính Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			<p>hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng chống dịch Covid-19.</p> <p>Thông tư số 121/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 quy định về thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ yêu cầu khẩn cấp phòng, chống dịch Covid 19; nộp chứng từ thuộc hồ sơ hải quan và kiểm tra thực tế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trong bối cảnh dịch Covid-19.</p>	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
2	Xây dựng hệ thống quy	2.1. Xây dựng quy trình thủ tục hải quan đối với	Ban hành Quy trình sửa đổi bổ sung Quy trình	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	<p>trình nghiệp vụ đơn giản, hài hòa, tăng cường tự động hóa các quy trình thủ tục theo hướng đồng bộ, số hóa, ứng dụng tối đa công nghệ hiện đại của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 phục vụ tái thiết kế tổng thể hệ thống CNTT đáp ứng yêu cầu thực hiện nghiệp vụ hải quan số.</p>	<p>hàng hoá XNK.</p> <p>2.2. Xây dựng hoàn thiện các bài toán nghiệp vụ và các quy trình nghiệp vụ thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đổi với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.</p>	<p>thủ tục hải quan đổi với hàng hoá XNK thay thế Quyết định 1996/QĐ-TCHQ ngày 10/7/2015 của Tổng cục hải quan.</p> <p>Các bài toán nghiệp vụ về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đổi với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh được áp dụng (tất cả các bài toán, quy trình nghiệp vụ toàn Ngành).</p>	2022	TCHQ	Tài chính Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
3	Hiện đại hóa công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan theo hướng tập trung, ứng dụng tối đa công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, trang thiết bị hiện đại trong quá trình thực hiện phục vụ thực hiện mô hình hải quan số, hải quan thông minh, hải quan xanh.	3.1. Triển khai mô hình địa điểm kiểm tra hồ sơ hải quan tập trung tại các vùng, tỉnh, thành phố có cửa khẩu đường bộ, đường hàng không, đường thủy nội địa, cảng biển quốc tế để thực hiện mô hình hải quan số, hải quan thông minh.	- Báo cáo đánh giá và đề xuất mô hình địa điểm kiểm tra hồ sơ hải quan tập trung được phê duyệt. - Địa điểm kiểm tra hồ sơ tập trung được thành lập và triển khai đáp ứng thực hiện mô hình hải quan số, hải quan thông minh.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		3.2. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ hiện đại trong công tác kiểm tra giám sát hải quan; Trang bị và triển khai có hiệu quả các trang thiết bị hiện đại hỗ trợ cho công tác kiểm tra, giám sát hải quan.	- Công tác kiểm tra, giám sát hải quan được ứng dụng công nghệ hiện đại - Các thiết bị kiểm tra, giám sát hiện đại như: Seal định vị điện tử; camera giám sát; camera gắn người hỗ trợ công tác kiểm tra thực tế hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; hệ thống	2022 -2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			máy soi container có kết nối kết quả hình ảnh soi chiếu với các bước quy trình nghiệp vụ; cân điện tử để đổi chiếu, giám sát về trọng lượng hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Barie điện tử giám sát hàng hóa đưa vào, đưa ra khu vực giám sát hải quan... được trang bị phục vụ hoạt động giám sát hải quan.			
		3.3. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được bảo vệ sở hữu trí tuệ.	Cơ sở dữ liệu được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		3.4. Triển khai thực hiện kết nối dữ liệu quản lý hàng hóa xuất nhập tồn của doanh nghiệp kinh doanh khí hóa chất được kết nối với Hệ thống	- Dữ liệu quản lý hàng hóa xuất nhập tồn của doanh nghiệp kinh doanh khí hóa chất được kết nối với Hệ thống	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		động với các doanh nghiệp kinh doanh khí hóa chất.	Hải quan. - Hệ thống camera giám sát DN được kết nối tự động với hệ thống quản lý Hải quan.			
		3.5. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu hàng hóa xuất nhập khẩu cư dân biên giới; kết nối dữ liệu quản lý cư dân biên giới với các cơ quan liên quan (biên phòng, công an).	- Cơ sở dữ liệu hàng hóa xuất nhập khẩu cư dân biên giới được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu quản lý. - Cơ sở dữ liệu hàng hóa xuất nhập khẩu cư dân biên giới được kết nối với các cơ quan liên quan.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính; Các Bộ, Ngành và các đơn vị có liên quan.
		3.6. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu quản lý đại lý làm thủ tục hải quan được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan số.	Cơ sở dữ liệu quản lý đại lý làm thủ tục hải quan được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan số.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
4	Tăng cường các biện pháp nhằm nâng	4.1. Rà soát quy tắc xuất xứ theo từng Hiệp định.	Báo cáo rà soát và kiến nghị được phê duyệt.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	cao hiệu quả công tác chống gian lận, giả mạo xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại hợp pháp.	4.2. Ban hành sổ tay nghiệp vụ hướng dẫn thực hiện quy tắc xuất xứ (nếu có).  4.3. Xây dựng và triển khai chương trình, Kế hoạch về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác chống gian lận, giả mạo xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp.	Sổ tay nghiệp vụ hướng dẫn được ban hành.  Chương trình, Kế hoạch được ban hành và triển khai hiệu quả.	2022-2025  2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
5	Triển khai các hoạt động cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành thông qua thực hiện Đề án cải cách hoạt động	5.1. Hoàn thiện bài toán nghiệp vụ về kiểm tra chuyên ngành.	Đưa vào tích hợp trong hệ thống quản lý hải quan.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		5.2. Phối hợp với các đơn vị để xây dựng và hoàn thiện hệ thống CNTT đảm bảo yêu cầu triển khai Nghị định về cơ chế quản lý, phương thức, trình tự,	Hệ thống CNTT được xây dựng đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ về thực hiện kiểm tra chuyên ngành tập trung.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu.	thủ tục kiểm tra chất lượng và kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu do Chính phủ ban hành.  5.3. Tập huấn, đào tạo cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tại 3 miền Bắc-Trung-Nam về nội dung Nghị định cơ chế quản lý, phương thức, trình tự, thủ tục kiểm tra chất lượng và kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu.				
		5.4. Tuyên truyền Nghị định về cơ chế quản lý, phương thức, trình tự, thủ tục kiểm tra chất lượng và kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu.	Các tài liệu, nội dung phục vụ: - Tại Hội nghị giao ban tháng, quý, năm của ngành. - Tại các buổi họp, hội nghị, hội nghị đối thoại, hội thảo, tham vấn với	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
				2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			các bên liên quan. - Thông qua các bài viết tuyên truyền, trả lời phỏng vấn trên các báo, đài. - Hướng dẫn, tư vấn, giải đáp vướng mắc, đường dây nóng ...			
<b>6</b>	Nâng cao hiệu quả quản lý Hải quan thông qua việc tăng cường tham gia vào quá trình xây dựng pháp luật quản lý chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.	6.1. Phối hợp rà soát các Luật chuyên ngành liên quan phục vụ mục tiêu chuyển đổi số.	Tờ trình, báo cáo Lãnh đạo các cấp về nội dung các Luật chuyên ngành liên quan phục vụ mục tiêu chuyển đổi số.	Hàng năm	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		6.2. Rà soát các văn bản có liên quan báo cáo các cấp có thẩm quyền về việc sửa đổi bổ sung theo hướng áp dụng các thông lệ quốc tế tốt nhất và thống nhất trong quản lý cũng như phù hợp với tình hình thực tế hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa.	Các tờ trình, báo cáo Lãnh đạo Tổng cục, Lãnh đạo Bộ, Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các văn bản tham gia ý kiến, góp ý, trao đổi, các bộ, ngành, đơn vị...	Hàng năm	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
7	Nghiên cứu từng bước triển khai thực hiện bảo hiểm bảo lãnh thông quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.	7.1. Nghiên cứu mô hình bảo hiểm bảo lãnh thông quan các nước tiên tiến.	Báo cáo mô hình bảo hiểm bảo lãnh thông quan các nước tiên tiến.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		7.2. Rà soát các quy định cần sửa đổi, bổ sung liên quan đến bảo hiểm bảo lãnh về C/O.	Báo cáo đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong văn bản QPPL liên quan.	2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		7.3. Rà soát các quy định cần sửa đổi, bổ sung liên quan đến bảo hiểm bảo lãnh về thuế hải quan.	Báo cáo các nội dung, VBQPPL cần sửa đổi, bổ sung.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
8	Nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác Kiểm định Hải quan đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan số, hải quan thông minh đồng thời đảm bảo	8.1. Hoàn thiện thể chế (quy trình, thủ tục nghiệp vụ PTPL, KĐ, KTCN), ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 thông qua Sửa đổi quy trình nghiệp vụ của đơn vị, ứng dụng công nghệ thông tin vào quy trình nghiệp vụ đảm bảo hiệu quả và chất lượng,	Quy trình nghiệp vụ được sửa đổi phù hợp với các thay đổi của các văn bản quy phạm pháp luật (Luật, Nghị định, Thông tư,...), ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đảm bảo hiệu quả quản lý nhà nước, tạo thuận lợi cho doanh	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	hiệu quả trong thực hiện công tác thực hiện kiểm tra chuyên ngành tập trung.	<p>giảm thiểu thời gian cho doanh nghiệp.</p> <p>8.2. Áp dụng công nghệ thông tin để quản lý, phân công tự động, kiểm soát tự động, đảm bảo khách quan giữa các bộ phận nghiệp vụ nhưng không bị kéo dài thời gian thực hiện. Quy định đối tượng được quyền tra cứu, sử dụng thông tin nghiệp vụ; Theo dõi, quản lý toàn diện nghiệp vụ qua hệ thống phần mềm, giảm thiểu văn bản trao đổi, kéo dài thời gian.</p> <p>8.3. Ứng dụng các công nghệ hiện đại của cuộc cách mạng 4.0 công nghiệp 4.0.</p>	<p>nghiệp.</p> <p>Áp dụng các công nghệ hiện đại của cuộc cách mạng 4.0 trong quản lý, điều hành lĩnh vực Kiểm định.</p> <p>Tích hợp các bài toán nghiệp vụ của Cục Kiểm định vào trong Bài toán nghiệp vụ chung của toàn ngành, chú trọng việc tự động</p>	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			hoá, khách quan, minh bạch khi thực hiện các quy trình nghiệp vụ PTPL, KĐ, KTCN.			
<b>III</b>	<b>Quản lý rủi ro</b>					
I	Ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, tích hợp dữ liệu lớn, phân tích thông minh nhằm nâng cao nghiệp vụ áp dụng QLRR trong quyết định soi chiếu đối với hàng hóa XNK.	1.1. Đánh giá thực trạng việc ứng dụng CNTT trong triển khai thực hiện hoạt động áp dụng QLRR trong quyết định soi chiếu hàng hóa.	Báo cáo đánh giá thực trạng và các giải pháp triển khai được phê duyệt.	2022-2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.2. Phối hợp xây dựng bài toán nghiệp vụ CNTT tự động hỗ trợ phân tích đánh giá rủi ro, xác định trọng điểm để quyết định soi chiếu hàng hóa đáp ứng hải quan số.	Bài toán nghiệp vụ được phê duyệt.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.3. Phối hợp xây dựng các chức năng Hệ thống CNTT đáp ứng: số hóa thông tin, kết nối thông tin dữ liệu, tự động hỗ trợ	Các chức năng hệ thống được phê duyệt đáp ứng triển khai Hải quan số.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		phân tích xác định trọng điểm lựa chọn soi chiếu.				
		1.4. Sửa đổi Quy trình hướng dẫn triển khai thực hiện theo mô hình mới.	Quy trình QLRR trong quyết định soi chiếu đối với hàng hóa XNK được hoàn thiện đáp ứng triển khai Hải quan số.	Khi hệ thống CNTT hoàn thiện	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.5. Rà soát, đánh giá việc áp dụng Danh mục dấu hiệu rùi ro nhằm sửa đổi, bổ sung đáp ứng yêu cầu quản lý Hải quan số.	Danh mục dấu hiệu rùi ro được ban hành kèm theo Quyết định của Tổng cục Hải quan trong từng thời kỳ.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.6. Số hóa tổ hợp các chỉ số nhận dạng rùi ro phục vụ cập nhật, áp dụng trong hoạt động phân tích, xác định trọng điểm lựa chọn đối tượng soi chiếu được số hóa toàn bộ.	Các chỉ số nhận dạng rùi ro phục vụ cập nhật, áp dụng trong hoạt động phân tích, xác định trọng điểm lựa chọn đối tượng soi chiếu được số hóa toàn bộ.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
2	Ứng dụng khoa học công nghệ	2.1. Đánh giá thực trạng hệ thống phân luồng kiểm tra trong thông quan hiện	Báo cáo đánh giá thực trạng, đề xuất giải pháp được phê duyệt.	2022-2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	tiên tiến của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả công tác phân luồng kiểm tra trong quá trình làm thủ tục hải quan.	<p>hành.</p> <p>2.2. Rà soát, đánh giá nhằm phát hiện các chỉ số tiêu chí không còn phù hợp để sửa đổi, bổ sung Bộ chỉ số tiêu chí ban hành kèm theo Quyết định 623/QĐ-TCHQ của Tổng cục Hải quan được hoàn thiện đáp ứng yêu cầu quản lý Hải quan số.</p> <p>2.3. Thực hiện các giải pháp nhằm giảm tỷ lệ phân luồng kiểm tra theo từng năm.</p>		Hàng năm	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			4.5%.			
		<p>2.4. Rà soát, đánh giá thực trạng thực hiện áp dụng quản lý rủi ro quy định tại Quyết định 2218/QĐ-TCHQ để hoàn thiện kỹ thuật đánh giá rủi ro, áp dụng tiêu chí theo hướng tập trung kiểm soát các rủi ro cao trong từng lĩnh vực nghiệp vụ hải quan.</p>	<p>Báo cáo đánh giá thực trạng kèm các giải pháp hoàn thiện kỹ thuật đánh giá rủi ro, áp dụng tiêu chí theo hướng tập trung kiểm soát các rủi ro cao trong từng lĩnh vực nghiệp vụ hải quan được phê duyệt</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất sửa đổi Quyết định 2218/QĐ-TCHQ (nếu cần thiết).</li> </ul>	Hàng năm	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		<p>2.5. Số hóa các Bộ mã chỉ số thiết lập tiêu chí, các chỉ dẫn rủi ro, cảnh báo rủi ro và hướng dẫn kiểm tra đối với công chức hải quan.</p>	Các Bộ mã chỉ số thiết lập tiêu chí, các chỉ dẫn rủi ro, cảnh báo rủi ro và hướng dẫn kiểm tra đối với công chức hải quan được số hóa.	2022-2024	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		2.6. Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát nội bộ việc thực hiện phân luồng trong quy trình quản trị nội bộ tự động.	Cơ chế được ban hành và triển khai tại đơn vị đáp ứng yêu cầu quản lý.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		2.7. Phối hợp xây dựng bài toán nghiệp vụ hệ thống CNTT phân luồng quyết định kiểm tra đáp ứng yêu cầu quản lý của các lĩnh vực nghiệp vụ hải quan, số hóa dữ liệu và tự động hóa.	Bài toán nghiệp vụ hệ thống CNTT phân luồng quyết định kiểm tra được ban hành đáp ứng yêu cầu quản lý Hải quan số.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		2.8. Xây dựng các chức năng hệ thống CNTT phân luồng quyết định kiểm tra đáp ứng quản lý nghiệp vụ Hải quan số.	Hệ thống được triển khai đáp ứng các yêu cầu: Số hóa các dữ liệu trong hệ thống; Tự động kết nối, tự động kiểm tra kết quả kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa XNK trên hệ thống 1 cửa quốc gia; Tích hợp với các hệ	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			thống khác; Ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, trí tuệ nhân tạo, phân tích thông minh, internet vạn vật trong áp dụng tiêu chí và tự động phân tích, nhận diện rủi ro, cảnh báo rủi ro về khai sai mã HS, trị giá, thuế suất, chính sách thuế... để phân luồng kiểm tra.			
3	Ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, trí tuệ nhân tạo nhằm tự động tích hợp, số hóa dữ liệu	3.1. Xây dựng Danh mục chỉ tiêu thông tin cần cung cấp, chia sẻ giữa cơ quan Hải quan với các bộ ngành.	Danh mục chỉ tiêu thông tin cần cung cấp, chia sẻ giữa cơ quan Hải quan với các bộ ngành được ban hành.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		3.2. Số hóa thông tin, kết nối thông tin giữa các Bộ, ngành với cơ quan Hải quan trên hệ thống 1 cửa quốc gia.	Các thông tin, kết nối thông tin giữa các Bộ, ngành với cơ quan Hải quan trên hệ thống 1 cửa quốc gia được số	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
4	phục vụ phân tích đánh giá rủi ro, áp dụng QLRR trong quyết định phương thức kiểm tra đối với hàng hóa thuộc diện kiểm tra chất lượng, ATTP theo Quyết định 38/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	3.3. Phối hợp xây dựng bài toán nghiệp vụ để xây dựng yêu cầu CNTT phục vụ đánh giá tuân thủ pháp luật quản lý chuyên ngành; hỗ trợ tự động cảnh báo rủi ro, quyết định phương thức kiểm tra đối với hàng hóa thuộc diện kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm.	Bài toán nghiệp vụ được ban hành.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		3.4. Xây dựng các chức năng Hệ thống CNTT đảm bảo tự động hóa cảnh báo rủi ro.	Các chức năng hệ thống được xây dựng	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		3.5. Ban hành quy trình hướng dẫn triển khai thực hiện theo mô hình mới.	Quy trình được ban hành phù hợp triển khai theo mô hình hài quan số.	Khi hệ thống CNTT được hoàn thiện	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
4	Ứng dụng công nghệ của cuộc cách	4.1. Phối hợp xây dựng bài toán CNTT hỗ trợ lựa chọn đối tượng rủi ro để	Bài toán nghiệp vụ được phê duyệt.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
5	mạng công nghiệp 4.0, trí tuệ nhân tạo tích hợp dữ liệu lớn, phân tích thông minh để phục vụ áp dụng QLRR trong quyết định phương thức giám sát, kiểm tra trong quá trình giám sát hải quan đối với hàng hóa đáp ứng yêu cầu quản lý Hải quan số	quyết định phương thức giám sát, kiểm tra trong quá trình giám sát hải quan đối với hàng hóa đáp ứng yêu cầu quản lý Hải quan số				
	kiểm tra trong quá trình giám sát hải quan đối với hàng hóa.	4.2. Xây dựng các chức năng Hệ thống CNTT đảm bảo tự động hóa chuyển giao rủi ro, phản hồi kết quả kiểm tra, giám sát hải quan.	Các chức năng hệ thống được xây dựng đáp ứng yêu cầu quản lý nghiệp vụ phù hợp hải quan số.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		4.3. Ban hành Quy trình hướng dẫn triển khai thực hiện theo mô hình mới.	Quy trình hướng dẫn được ban hành đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan số.	Khi hệ thống hoàn thiện	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
5	Ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, trí tuệ nhân tạo,	5.1. Xây dựng bài toán CNTT, kết nối chia sẻ thông tin, tích hợp dữ liệu hỗ trợ áp dụng QLRR trong quản lý đối với loại hình gia công, sản xuất	Bài toán nghiệp vụ được phê duyệt.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
6	kết nối thông tin, tích hợp dữ liệu, hỗ trợ cảnh báo rủi ro trong quản lý đối với loại hình gia công, sản xuất xuất khẩu, chế xuất.	xuất khẩu, chế xuất,			TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		5.2. Xây dựng các chức năng Hệ thống CNTT đáp ứng: Số hóa thông tin, kết nối thông tin giữa Hải quan và DN, Hệ thống tự động đối chiếu, kiểm tra, cảnh báo rủi ro.	Các chức năng hệ thống được xây dựng đáp ứng yêu cầu quản lý nghiệp vụ phù hợp hải quan số.	2023-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		5.3. Rà soát, hoàn thiện Quy trình hướng dẫn triển khai thực hiện.	Quy trình hướng dẫn được ban hành đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan số.	Khi hệ thống hoàn thiện	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
6	Ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, trí tuệ nhân tạo,	6.1. Xây dựng bài toán CNTT, kết nối chia sẻ thông tin, phân tích đánh giá mức độ rủi ro trong quản lý hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế.	Bài toán nghiệp vụ được phê duyệt.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
7	kết nối thông tin, số hóa thông tin phục vụ áp dụng QLRR trong quản lý đối với doanh nghiệp kinh doanh hàng miễn thuế.	6.2. Xây dựng các chức năng Hệ thống CNTT hỗ trợ tự động hóa cảnh báo rủi ro, nhận diện rủi ro	Các chức năng hệ thống được xây dựng đáp ứng yêu cầu quản lý nghiệp vụ phù hợp hải quan số	2023-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		6.3. Rà soát, hoàn thiện Quy trình hướng dẫn triển khai thực hiện.	Quy trình hướng dẫn được ban hành đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan số.	Khi hệ thống hoàn thiện.	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
7	Ứng dụng CNTT trong xây dựng hồ sơ, cơ sở dữ liệu tăng cường áp dụng QLRR trong quản lý đối với các mặt hàng nhập khẩu có nguy cơ cao về gây ô	7.1. Điện tử hóa trong xây dựng Hồ sơ rủi ro về hoạt động nhập khẩu phê duyệt.	Hồ sơ rủi ro về hoạt động nhập khẩu phê duyệt được số hóa tối đa.	2022-2024	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		7.2. Xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp nhập khẩu phê duyệt nhựa, sắt thép, giấy.	Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp nhập khẩu phê duyệt nhựa, sắt thép, giấy được xây dựng đảm bảo khai thác phục vụ quản lý.	Hàng năm	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu hướng đến hải quan Xanh.					
8	Ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, trí tuệ nhân tạo, kết nối thông tin, số hóa thông tin phục vụ áp dụng QLRR trong quản lý đối với các hoạt động nghiệp vụ khác (phân loại hồ sơ hoàn thuế, áp	8.1. Phối hợp xây dựng bài toán nghiệp vụ được xây dựng.  8.2. Phối hợp xây dựng các chức năng Hệ thống CNTT hỗ trợ tự động hóa cảnh báo rủi ro, nhận diện rủi ro.	Bài toán nghiệp vụ được xây dựng.  Các chức năng hệ thống được xây dựng và hoàn thiện.	2022-2023  2023-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	dụng QLRR trong kiểm tra sau thông quan, lấy mẫu phân tích phân loại, kiểm định ...).					
9	Ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến để nâng cao hiệu quả công tác đánh giá tuân thủ, phân loại mức độ rủi ro đối với người khai hải quan, doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho bãi	9.1. Đánh giá thực trạng hệ thống CNTT hiện hành trong đánh giá tuân thủ, phân loại mức độ rủi ro đối với người khai hải quan, doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho bãi.	Báo cáo đánh giá thực trạng kèm đề xuất giải pháp được phê duyệt.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
	thủ, phân loại mức độ rủi ro đối với người khai hải quan, doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho bãi	9.2. Phối hợp xây dựng Bài toán nghiệp vụ CNTT đánh giá tuân thủ, phân loại mức độ rủi ro đối với các đối tượng: Doanh nghiệp XNK, Đại lý làm thủ tục HQ, Doanh nghiệp bưu chính, chuyển phát	Bài toán nghiệp vụ được ban hành đáp ứng yêu cầu quản lý nghiệp vụ Hải quan số.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		nhanh quốc tế, Chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện XNC, Doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho, bãi.				
		9.3. Xây dựng các chức năng Hệ thống CNTT đáp ứng yêu cầu: Tự động hóa phân loại mức độ tuân thủ, mức độ rủi ro đối với các đối tượng đánh giá.	Hệ thống CNTT liên quan được xây dựng trên cơ sở ứng dụng công nghệ Big Data, AI đáp ứng yêu cầu kết nối, tích hợp, cập nhật thông tin, đánh giá tuân thủ, phân loại mức độ rủi ro đối với người khai hải quan, doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho bãi	2023-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		9.4. Xây dựng kế hoạch thu thập thông tin về người khai hải quan, doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho bãi.	Kế hoạch thu thập thông tin được ban hành.	Hàng năm	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		9.5. Ứng dụng hệ thống CNTT nhằm đảm bảo tự động hóa trong hoạt động thu thập, cập nhật và chia sẻ thông tin.	- Chỉ tiêu thông tin được thu thập, cập nhật đầy đủ, kịp thời đạt > 70% tổng số lượng hồ sơ DN trên hệ thống. - Chỉ tiêu thông tin được thu thập, cập nhật đầy đủ, kịp thời đạt tỷ lệ > 90% đến 100% tổng số lượng hồ sơ DN trên hệ thống.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
10	Triển khai chương trình khuyến khích người khai hải quan tự tuân thủ pháp luật.	10.1. Tổ chức các chương trình, kế hoạch, nội dung để khuyến khích người khai hải quan tự nguyện tuân thủ.	Chương trình, kế hoạch, nội dung được ban hành và triển khai.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		10.2. Ứng dụng CNTT đảm bảo kết nối tự động trong hoạt động cung cấp thông tin; thực hiện giải quyết các vướng mắc, kiến nghị của người khai hải quan liên quan đến đánh	- Đảm bảo 100% các nội dung liên quan đến mức độ tuân thủ pháp luật được công khai tra cứu trên hệ thống. - Đảm bảo 100% các vướng mắc, kiến nghị	Hàng năm	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		giá tuân thủ pháp luật.	được xử lý, hỗ trợ giải đáp kịp thời, hiệu quả trên hệ thống.			
		10.3. Tổ chức các chương trình tuyên truyền hỗ trợ người khai hải quan tham gia chương trình.	Mỗi năm tổ chức tối thiểu 01 đến 3 Hội thảo hoặc thực hiện một chương trình tuyên truyền khuyến khích tự nguyện tuân thủ.	Hàng năm	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
11	Ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến để hỗ trợ công tác phân tích, đánh giá rủi ro và xác định trọng điểm.	11.1. Đánh giá thực trạng hệ thống CNTT hiện hành hỗ trợ công tác phân tích đánh giá rủi ro, xác định trọng điểm.	Báo cáo đánh giá thực trạng kèm giải pháp được phê duyệt.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		11.2. Phối hợp xây dựng bài toán nghiệp vụ được xây dựng đáp ứng yêu cầu quản lý Hải quan số.	Bài toán nghiệp vụ được xây dựng đáp ứng yêu cầu quản lý Hải quan số.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		11.3. Xây dựng các chức năng Hệ thống CNTT đảm bảo yêu cầu: tích hợp dữ liệu lớn, hỗ trợ phân tích thông minh, hỗ trợ công tác phân tích, đánh	Hệ thống CNTT được xây dựng đảm bảo tích hợp dữ liệu lớn, phân tích thông minh, hỗ trợ công tác phân tích, đánh	2023-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		cảnh báo rủi ro.	giá rủi ro, xác định trọng điểm.			
		11.4. Tăng cường xây dựng Hồ sơ rủi ro, hồ sơ tuyển, địa bàn được xây dựng phục vụ công tác phân tích đánh giá rủi ro, xác định trọng điểm lựa chọn đối tượng rủi ro để quyết định áp dụng các biện pháp kiểm soát rủi ro.	Hồ sơ rủi ro, hồ sơ tuyển, địa bàn được xây dựng	Hàng năm	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
<b>IV</b> <b>Kiểm soát hải quan</b>						
1	Nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát Hải quan thông qua việc tiếp tục hoàn thiện thể chế liên quan đến lĩnh vực kiểm soát hải quan, xây dựng các văn	1.1. Hoàn thiện thể chế về lĩnh vực kiểm soát hải quan.	Các văn bản quy phạm pháp luật, các quy trình nghiệp vụ được ban hành.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.2. Nghiên cứu sửa đổi quy trình thu thập xử lý thông tin nghiệp vụ hải quan.	Quy trình được sửa đổi.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.3. Tham mưu, đề xuất hoàn thiện cơ sở pháp lý cho các hoạt động hợp tác	Quy Chế được phê duyệt	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	bản pháp luật, hướng dẫn luật trong lĩnh vực kiểm soát.	và trao đổi thông tin hải quan nước ngoài, tổ chức quốc tế trong hoạt động kiểm soát hải quan. Xây dựng Quy chế nội bộ cù cán bộ công chức đi nước ngoài làm công tác thu thập xử lý thông tin.				
2	Hoàn thiện quy trình nghiệp vụ Hải quan phù hợp với mô hình Hải quan số, hải quan thông minh đảm bảo kiểm soát hải quan hiệu quả.	2.1. Xây dựng các chức năng bài toán nghiệp vụ chống buôn lậu trong hệ thống công nghệ thông tin phục vụ triển khai Hải quan số.	Quy trình nghiệp vụ; Chức năng thuộc phần mềm CNTT.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
3	Nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát Hải quan thông	3.1. Hiện đại hóa trang thiết bị phục vụ công tác giám sát trực tuyến.	Triển khai và vận hành hiệu quả hoạt động của Phòng Giám sát hải quan trực tuyến.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	qua việc đẩy mạnh ứng dụng, khai thác triệt để công nghệ thông tin, các trang thiết bị hiện đại, kết hợp nhuần nhuyễn, đồng bộ, hiệu quả trong công tác nâng cao năng lực cho lực lượng chuyên trách trong lĩnh vực kiểm soát hải quan.	3.2. Nâng cấp hệ thống CI02 và tổ chức triển khai, vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống	Hệ thống nâng cấp CI02 được triển khai hiệu quả	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		3.3. Tăng cường phân tích, đánh giá, khai thác, xử lý thông tin trên hệ thống thông tin điện tử.	Hiệu quả phát hiện vi phạm thông qua phân tích và sử dụng hệ thống.	Thường xuyên	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		3.4. Kết nối IoT các hệ thống trang thiết bị kiểm tra giám sát phục vụ công tác phân tích.	Kết nối hình ảnh máy soi container; Kết nối hệ thống camera nhận dạng cảng cáng; Kết nối camera gắn người.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		3.5. Xây dựng chương trình đào tạo, quản lý, hướng dẫn khai thác sử dụng các hệ thống, trang thiết bị đặc thù phục vụ công tác nghiệp vụ.	Các khóa Đào tạo lực lượng kiểm soát khai thác sử dụng hệ thống, trang thiết bị được tổ chức.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		3.6. Trao đổi chuyên môn và tiếp nhận chuyên gia và trang thiết bị chuyên dụng phục vụ	Trang thiết bị chuyên dụng; Kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm chuyên sâu.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		nâng cao hiệu quả công tác chống ma túy.				
4	Tăng cường công tác tham mưu, chỉ đạo; tổ chức lực lượng đấu tranh quyết liệt, có hiệu quả với hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.	4.1. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Chính phủ; chỉ đạo của BCĐ389 quốc gia.	Các văn bản.	Thường xuyên	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		4.2. Xây dựng các kế hoạch đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới	Kế hoạch.	Hàng năm hoặc theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		4.3. Chủ động thu thập thông tin, nắm tình hình trong và ngoài nước, các địa bàn trọng điểm để cảnh báo, dự báo kịp thời trong toàn Ngành về phương thức, thủ đoạn mới của tội phạm, hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, gian lận	Các văn bản.	Thường xuyên	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		<p>thương mại và hàng giả.</p> <p>4.4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.</p>	Các bài viết, phỏng vấn, phỏng sự...	Thường xuyên	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
5	Chủ động trù chì, phối hợp giữa các lực lượng trong, ngoài Ngành, giữa cơ quan Hải quan với các lực lượng chức năng trong việc chia sẻ thông tin, tuần tra kiểm soát, hiệp đồng tác chiến, đấu tranh bắt giữ, xử lý nghiêm minh, kịp thời hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, gian lận thương mại và hàng giả.	<p>5.1. Chủ động phối hợp với các lực lượng chức năng như Công an, Biên phòng, Cảnh sát biển, Quản lý thị trường.... trong việc chia sẻ thông tin, tuần tra kiểm soát, hiệp đồng tác chiến, đấu tranh bắt giữ, xử lý nghiêm minh, kịp thời hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, gian lận thương mại và hàng giả.</p> <p>5.2. Chủ động, nâng cao vai trò thường trực Ban</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các biện bản hợp tác, phối hợp</li> <li>- Các vụ việc bị phát hiện, bắt giữ, xử lý</li> </ul>	Thường xuyên	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính; Các Bộ, Ngành và các đơn vị có liên quan.

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới; Nâng cao hiệu quả của Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống buôn lậu và gian lận thương	Chi đao 389 Bộ Tài chính; Tham gia tích cực với tư cách thành viên BCĐ 138/CP, Ủy ban quốc gia phòng, chống AIDS ma túy và mại dâm...  5.3. Áp dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát hải quan, chủ động phối hợp, chia sẻ thông tin và xây dựng kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với các hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.	quan tại Ban chỉ đạo 389. - Phối hợp với các lực lượng tham gia vào các hoạt động của BCĐ138/CP.  Chuyên án, Chuyên đề, Kế hoạch, vụ việc.			Tài chính; Các Bộ, Ngành và các đơn vị có liên quan.  TCHQ  Thường xuyên

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
6	mại (BCĐ 389) thông qua làm tốt vai trò thường trực Ban Chỉ đạo 389 Bộ Tài chính.	5.4. Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát hải quan tại các Cục Hải quan tỉnh, thành phố đảm bảo thực hiện đồng bộ, chính quy, hiệu quả.	Các đoàn kiểm tra, hướng dẫn.	Theo Kế hoạch hàng năm	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		5.5. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng kiểm soát hải quan.	Khóa tập huấn.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
6	Đẩy mạnh hợp tác phối hợp với các cơ quan hải quan nước ngoài trong cung cấp, chia sẻ thông tin phục vụ hoạt động kiểm soát hải quan hiệu quả theo	6.1. Xúc tiến ký kết các thỏa thuận trao đổi thông tin với hải quan các nước, tổ chức quốc tế phục vụ cho công tác phòng, chống buôn lậu.	Các văn bản thỏa thuận, biên bản ghi nhớ được ký kết	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		6.2. Phối hợp thực hiện công tác điều tra thông qua hoạt động cử cán bộ công chức đến các nước liên quan để làm công tác thu thập xử lý thông tin.	Các đợt cử cán bộ công chức thực hiện công tác thu thập xử lý thông tin.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	mô hình biên giới hải quan thông minh, phù hợp với cam kết quốc tế nhằm đồng thời đạt được các mục tiêu về tạo thuận lợi thương mại và đảm bảo an ninh, toàn kinh tế quốc gia.	Quy chế.  6.3. Tham gia tích cực và có hiệu quả các dự án tăng cường kiểm soát ma túy, tiền chất phạm vi khu vực và quốc tế.  6.4. Tiếp nhận, xử lý kịp thời các đề nghị xác minh thông tin liên quan đến buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, gian lận thương mại và hàng giả của các đơn vị nghiệp vụ trong Ngành và các cơ quan chức năng của nước ngoài.	- Các Dự án, chiến dịch. - Thông tin nghiệp vụ; Kết quả xác minh; Hệ thống dữ liệu kết nối giữa HQVN với HQ các nước.  Xử lý hiệu quả tiếp nhận thông tin của các bên	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
V		<b>Kiểm tra sau thông quan</b>				

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
1	Xây dựng mô hình tổ chức kiểm tra sau thông quan tập trung ở cấp Tổng cục theo mô hình mới với 2 cấp: Cục KTSTQ và các Chi cục KTSTQ vùng trực thuộc Cục KTSTQ.	1.1. Trình sửa các Quyết định về mô hình tổ chức, nhiệm vụ của Cục KTSTQ tại quyết định 65/QĐ-TTg	Các nội dung điều chỉnh được phê duyệt.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.2. Thực hiện mô tả vị trí việc làm, dự kiến biên chế và chiến lược đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ theo thẩm quyền ban hành của Bộ Tài chính và Tổng cục Hải quan.	- Bản mô tả vị trí việc làm được ban hành. - Các Quy định và Chương trình, kế hoạch đào tạo được ban hành.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.3. Xây dựng Đề án mô hình tổ chức KTSTQ vùng và triển khai thí điểm sau khi được phê duyệt.	- Đề án mô hình tổ chức KTSTQ được phê duyệt. - Mô hình được triển khai thí điểm tại một số đơn vị.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
2	Sửa đổi, hoàn thiện hệ thống quy phạm pháp luật về KTSTQ theo mô hình mới	2.1. Phối hợp trong thực hiện sửa đổi các quy định tại Luật Hải quan và các Nghị định hướng dẫn tương ứng có liên quan đến bộ máy tổ chức của	- Các nội dung điều chỉnh liên quan đến KTSTQ tại điều 2 và điều 78 Luật Hải quan được điều chỉnh đảm bảo quản thực hiện hiệu	Theo lộ trình sửa Luật Hải quan và các Văn bản pháp luật liên quan	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	gắn với tiến độ sửa đổi, thay thế Luật Hải quan: Bảo đảm thẩm quyền, phạm vi, biện pháp kiểm tra, chế tài xử lý các hành vi vi phạm được đầy đủ, thời hạn kiểm tra rõ ràng làm cơ sở để thực thi trên thực tế theo chức năng, nhiệm vụ.,	lực lượng kiểm tra sau thông quan và các nội dung liên quan đến yêu cầu nghiệp vụ.	quả công tác KTSTQ theo mô hình mới; - Các Văn bản pháp luật liên quan được ban hành.			
3	Áp dụng sâu rộng phương pháp kiểm toán sau thông	3.1. Hoàn thiện quy trình KTSTQ đảm bảo nội dung về nghiệp vụ kiểm toán, điều tra hình sự.	Quy trình KTSTQ thay thế Quy trình 575	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	quan; từng bước áp dụng nghiệp vụ điều tra vào công tác KTSTQ.					
4	Tiếp tục hoàn thiện các quy định về doanh nghiệp ưu tiên trên cơ sở khuyến nghị của Tổ chức Hải quan thế giới.	4.1. Sửa đổi, bổ sung các quy định về DNUT trong dự thảo Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định 08/2015/NĐ-CP và Nghị định 59/2018/NĐ-CP.	Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định 08/2015/NĐ-CP và Nghị định 59/2018/NĐ-CP	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		4.2. Đàm phán ký kết thỏa thuận công nhận lẫn nhau (MRA) với các nước trong khu vực và thế giới.	-MRA với 07 các nước ASEAN. -MRA với Hàn Quốc và một số nước khác như EU.		TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
5	Xây dựng yêu cầu kết nối và chuẩn hóa thông điệp dữ liệu trao đổi thông tin phục	5.1. Xây dựng chuẩn thông điệp dữ liệu.	Kết nối chia sẻ dữ liệu quản trị sản xuất giữa doanh nghiệp ưu tiên có hoạt động gia công, SXK với cơ quan hải quan.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	vụ quản lý hoạt động gia công, sản xuất xuất khẩu, doanh nghiệp chế xuất phục vụ công tác quản lý và Kiểm tra sau thông quan hiệu quả.		Kết nối chia sẻ dữ liệu giữa các doanh nghiệp gia công, SXXK không phải là DNUT với cơ quan hải quan.	2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
6	Đẩy mạnh chuyên đổi số trong lĩnh vực Kiểm tra sau thông quan đáp ứng quản lý hiệu quả công tác KTSTQ phù hợp yêu cầu hải quan số.	6.1. Số hóa quy trình nghiệp vụ kiểm tra sau thông quan; Tham gia hoàn thiện bài toán nghiệp vụ trong đề án Tái thiết kế.	Hệ thống quy trình quản lý nghiệp vụ kiểm tra sau thông quan được số hóa tối đa	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		6.2. Số hóa dữ liệu trong hoạt động kiểm tra sau thông quan.	Cơ sở dữ liệu lớn phục vụ công tác kiểm tra sau thông quan được xây dựng và triển khai.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		6.3. Số hóa quy trình công nhận Doanh nghiệp ưu tiên.	Hệ thống quản lý Doanh nghiệp ưu tiên được số hóa.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		6.4. Xây dựng công trao đổi thông tin với người khai hải quan và đối tượng kiểm tra sau thông quan.	Công thông tin trao đổi thông tin giữa cơ quan hải quan với người khai hải quan, đối tượng kiểm tra sau thông quan.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
7	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào hoạt động kiểm tra sau thông quan. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong toàn bộ hoạt động kiểm tra sau thông quan. Dẫn tiến tới ứng dụng AI trong	7.1. Hoàn thiện việc cập nhật hệ thống STQ02.	Hệ thống STQ02 hoàn chỉnh.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		7.2. Xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về doanh nghiệp là đối tượng kiểm tra sau thông quan theo địa bàn, lĩnh vực.	Cơ sở dữ liệu được xây dựng đảm bảo lưu trữ, cung cấp đủ dữ liệu cho hệ thống đánh giá, phân tích xác định đối tượng kiểm tra.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		7.3. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá tính tự tuân thủ của doanh nghiệp.	Bộ tiêu chí đánh giá tính tự tuân thủ của doanh nghiệp được ban hành	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		7.4. Xây dựng bài toán nghiệp vụ hải quan số đối với lĩnh vực kiểm tra sau thông quan. Hoàn thiện bài toán công nghệ KTSTQ	Bài toán nghiệp vụ trong lĩnh vực KTSTQ được hoàn thành, liên thông với thông tin các nghiệp vụ khác đáp ứng triển	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	công tác phân tích thông tin tự động xác định đối tượng KTSTQ (khi toàn bộ nguồn thông tin đầu vào đã được số hóa).	theo mô hình Hải quan vùng; Hoàn thiện bài toán kiểm tra sau thông quan 100% số hóa.  7.5. Tích hợp với các hệ thống thực hiện hải quan thông minh.  7.6. Thực hiện trao đổi số với doanh nghiệp, ứng dụng chữ ký số cho toàn bộ công chức làm công tác KTSTQ.  7.7. Áp dụng công nghệ BigData, Blockchain, AI,... trong công tác quản lý nguồn nguyên liệu từ khi nhập khẩu cho đến khi xuất khẩu của các doanh nghiệp GC, SXXK, CX.	khai hải quan số.  Hệ thống tự động phân tích, đánh giá để đưa ra đối tượng kiểm tra sau thông quan.  Thực hiện triển khai chữ ký số trong công tác KTSTQ.  Danh sách doanh nghiệp GC, SXXK, DNCX tuân thủ pháp luật hải quan.	2022-2025  2022  2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
<b>VI</b>	<b>Quản lý thuế</b>					
<b>1</b>	Áp dụng thống nhất	1.1. Đàm phán xây dựng Danh mục HS, Danh	- Phê duyệt Điều ước quốc tế.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	chính sách thuế và thủ tục quản lý thuế (Chính sách thuế XNK và thủ tục quản lý thuế).	mục AHTN phiên bản 2022.  1.2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, quy trình, quy định về phân loại hàng hóa và áp dụng mức thuế: - Đánh giá thực trạng - Xây dựng Thông tư hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa; phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. - Xây dựng Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam phiên bản AHTN 2022.	- Thông tư ban hành danh mục hàng hóa XK, NK của Việt Nam phiên bản AHTN 2022.  Hệ thống pháp luật, quy trình, quy định về phân loại hàng hóa được hoàn thiện: - Báo cáo đánh giá tổng kết quá trình thực hiện và kiến nghị sửa đổi, bổ sung Thông tư 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 và Thông tư 17/2021/TT-BTC ngày 26/02/2021 của Bộ Tài chính - VBQPPL: Thông tư của Bộ Tài chính - Danh mục hàng hóa.		TCHQ	Tài chính  Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.3. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về Chính sách	- Báo cáo đánh giá tổng kết thực trạng (đặt tên	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		<p>thuế: Đánh giá thực trạng văn bản pháp luật liên quan đến chính sách thuế; Xác định Nội dung sửa đổi VBQPPL , Xây dựng, sửa đổi hệ thống CNTT và CSDL phục vụ áp dụng thống nhất chính sách thuế và thủ tục quản lý thuế dùng chung thống nhất trên toàn quốc.</p>	<p>cho báo cáo).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- VBQPPL (luật, NĐ, TT, Quy trình quy định được cấp có thẩm quyền ban hành).</li> <li>- Hệ thống CNTT và CSDL thống nhất trên toàn quốc.</li> </ul>			Tài chính
		<p>1.4. Phối hợp với Vụ Chính sách thuế trong sửa đổi các Luật thuế: Thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu; Thuế Giá trị gia tăng; Thuế Tiêu thụ đặc biệt; Thuế bảo vệ môi trường và các Nghị định, thông tư hướng dẫn các Luật này: NĐ số 134/2016/NĐ-CP và Nghị định số 18/2021/NĐ-CP; NĐ</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu trình cấp có thẩm quyền.</li> <li>- Báo cáo đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung các Nghị và Thông tư đảm bảo phù hợp thực tế.</li> </ul>	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		209/2013/NĐ-CP, Thông tư 29/2013/TT-BTC, TT 43/2021/TT-BTC sửa đổi.				
2	Chú trọng việc áp dụng chính sách quản lý thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với hàng hóa tại khâu nhập khẩu thống nhất với hàng hóa tại khâu nội địa thông qua việc cải cách hệ thống thuế phù hợp với tình hình đất nước và cam kết quốc tế	<p>2.1. Rà soát, đánh giá thực trạng.</p> <p>2.2. Sửa đổi, hoặc xây dựng mới quy trình, quy định thực hiện.</p>	<p>Báo cáo rà soát đánh giá thực trạng.</p> <p>Quy trình quy định được cấp có thẩm quyền ban hành.</p>	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	(Thông nhất giữa thuế XNK với thuế nội địa)					
3	Bổ sung, hoàn thiện, đơn giản hóa các sắc thuế để áp dụng thống nhất chính sách thuế và thủ tục quản lý thuế.	3.1. Rà soát, đánh giá thực trạng. 3.2. Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đơn giản hóa các sắc thuế để áp dụng thống nhất chính sách thuế. 3.3. Xây dựng quy định, quy trình thực hiện.	Báo cáo thực trạng. Văn bản ban hành các sắc thuế được cấp có thẩm quyền ban hành. Quy trình, quy định thực hiện được cấp có thẩm quyền ban hành.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
4	Tái thiết kế quy trình thủ tục quản lý thuế theo hướng đơn giản hóa, đồng bộ với	4.1. Rà soát tổng thể quy chế, quy trình nghiệp vụ để làm cơ sở pháp lý cải cách hiện đại hóa phục vụ tái thiết kế hệ thống CNTT. 4.2. Xây dựng Quy trình	Báo cáo rà soát và các đề xuất sửa đổi, bổ sung quy trình.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	các quy trình thủ tục hải quan làm cơ sở để điện tử hóa các quy trình quản lý thuế từ khâu thu thuế, nộp thuế, miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế, xử lý tiền thuế nộp thừa, số hóa tối đa các quy trình nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu triển khai mô hình hải quan số với mức độ tự động hóa	kiểm tra, tham vấn và xác định trị giá Hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trong quá trình làm thủ tục thông quan theo hướng số hóa.  4.3. Xây dựng Quy trình xác định trước mã số, kiểm tra, kiểm soát công tác phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo hướng số hóa.	tham vấn và xác định trị giá Hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được phê duyệt.  Quy trình xác định trước mã số, kiểm tra, kiểm soát công tác phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được phê duyệt.			
		4.4. Tái thiết kế quy trình dự toán, quản lý thu theo hướng đơn giản, tự động hóa các hoạt động quản lý thuế, số hóa tối đa.	Quy trình dự toán, quản lý thu theo hướng đơn giản, tự động hóa các hoạt động quản lý thuế được phê duyệt.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		4.5. Triển khai tự động hóa một số quy trình nghiệp vụ quản lý thu-nộp thuế, nợ thuế theo mô hình	Quy trình được triển khai tự động hóa.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	cao.	hải quan số. 4.6. Triển khai chính thức quy trình quản lý thu nộp thuế điện tử, nợ thuế theo mô hình hải quan số. 4.7. Tái thiết kế lại quy trình chính sách thuế theo hướng đơn giản, tự động hóa các hoạt động quản lý thuế đáp ứng hải quan số.	Quy trình được triển khai chính thức. Quy trình thủ tục quản lý thuế mới	2024-2025 2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
5	Thu thập, phân tích, đánh giá, xây dựng, sử dụng, quản lý cơ sở dữ liệu tập trung thống nhất về mã số hàng hóa, thuế suất, trị giá hải quan, quản lý nợ thuế, hoàn	5.1. Tái thiết kế hệ thống CNTT hải quan liên quan đến kiểm tra, xác định trị giá, phân loại hải quan phục vụ hải quan số: - Phối hợp xây dựng bài toán nghiệp vụ và các quy trình nghiệp vụ liên quan đến kiểm tra, xác định trị giá, phân loại để thực hiện quy trình thủ tục hải quan, phục vụ tái thiết kế hệ thống CNTT phục vụ Hải	-Bài toán nghiệp vụ và các quy trình nghiệp vụ liên quan đến trị giá, phân loại hàng hóa và áp dụng mức thuế suất thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu. - Dựa vào vận hành Hệ thống CNTT quản lý trị giá hải quan và phân loại. - Thiết kế các tiêu chí để hỗ trợ doanh nghiệp	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	thành nghĩa vụ thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước.	quan số. - Thiết lập các tiêu chí để xây dựng nguồn cơ sở dữ liệu về trị giá, phân loại hải quan, hỗ trợ người khai hải quan trong việc kê khai, xác định trị giá hải quan.	khai báo trị giá hải quan và mô tả hàng hóa, mã số, thuế suất.			
		5.2. Xây dựng cơ sở dữ liệu thuế phục vụ Hải quan số.	- Ban hành quy chế xây dựng quy trình thu thập, cập nhật thông tin (nếu cần thiết). - Xây dựng hệ thống tiêu chí hình thành CSDL (danh mục hàng hóa rủi ro, DN rủi ro). - Hình thành CSDL điện tử dùng chung theo quy định.	Theo lộ trình chung xây dựng mô hình hải quan thông minh.	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		5.3. Xây dựng các tiêu chí để thu thập thông tin về Dự toán và Quản lý nợ, số hóa dữ liệu liên quan,	- Quy trình được hoàn thiện đáp ứng hải quan số - Dữ liệu được số hóa	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		hoàn thiện quy trình thu thập thông tin Dự toán và Quản lý nợ theo hướng số hóa tối đa.	phục vụ cơ sở dữ liệu số tập trung.			
6	Tự động quản lý nghĩa vụ thuế, tài chính trong quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, phương tiện vận tải nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh.	6.1. Đánh giá thực trạng.	Báo cáo đánh giá thực trạng quản lý hoạt động thu thuế và quản lý hàng hóa XNK	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		6.2. Xây dựng/sửa đổi/bổ sung quy trình, quy định quản lý nghĩa vụ thuế, tài chính mới đáp ứng hải quan số.	Quy định, quy trình quản lý nghĩa vụ thuế, tài chính mới đáp ứng hải quan số.			
		6.3. Xây dựng phần mềm/hệ thống CNTT tự động quản lý các hoạt động quản lý thuế.	Phần mềm/ Hệ thống CNTT về nghiệp vụ Chính sách thuế.			
7	Tự động hóa việc áp dụng	7.1. Đánh giá thực trạng.	Báo cáo đánh giá thực trạng.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	chính sách miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, thu thuế và không thu thuế đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật.	7.2. Xây dựng/sửa đổi/bổ sung quy trình, quy định quản lý nghĩa vụ thuế, tài chính đáp ứng Hải quan số.  7.3. Xây dựng yêu cầu bài toán/phần mềm/hệ thống CNTT thực hiện tự động hóa việc áp dụng chính sách miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, thu thuế và không thu thuế đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật.	Quy định, quy trình quản lý nghĩa vụ thuế, tài chính đáp ứng Hải quan số.  Phần mềm/Hệ thống CNTT về nghiệp vụ chính sách thuế trong hệ thống hải quan số.			Tài chính
8	Quản lý thông tin, phân tích, đánh giá, dự báo dựa trên cơ sở dữ liệu lớn, phục vụ cho công tác thống kê và	8.1. Đánh giá thực trạng của hoạt động quản lý thông tin.  8.2. Xây dựng/sửa đổi/bổ sung quy định, quy trình quản lý thông tin đáp ứng yêu cầu hải quan số, hải quan thông minh.	- Báo cáo đánh giá thực trạng quản lý thông tin.  - Quy trình quản lý quản lý, thống kê, khai thác, sử dụng thông tin đáp ứng Hải quan số.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	công tác chỉ đạo điều hành thống nhất.	8.3. Điện tử hóa phương pháp quản lý thông tin, thống kê, khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu lớn.	- Phần mềm/hệ thống CNTT quản lý thông tin và thống kê.			
9	Tham gia phối hợp với Vụ Chính sách thuế, Vụ Hợp tác quốc tế - Bộ Tài chính trong việc cải cách xây dựng biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu theo hướng ban hành biểu thuế dưới dạng điện tử hóa, số hóa đảm bảo minh bạch.	9.1. Rà soát, đánh giá thực trạng việc thực hiện biểu thuế xuất khẩu, biểu thuế nhập khẩu.  9.2. Đề xuất, tham gia ý kiến với Vụ CST – BTC, Vụ HTQT-BTC xây dựng biểu thuế XK, thuế NK.	- Báo cáo đánh giá thực trạng việc thực hiện biểu thuế xuất khẩu, biểu thuế nhập khẩu.  - Văn bản tham gia ý kiến với Vụ CST. - BTC, Vụ HTQT-BTC xây dựng biểu thuế XK, thuế NK. - Hệ thống CNTT hỗ trợ cập nhật Biểu thuế phục vụ khai báo hải quan.	Theo lộ trình của Bộ Tài chính	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính  Theo lộ trình của Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
<b>10</b>	Cải cách trong xây dựng biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu, dưới dạng điện tử hóa, số hóa đảm bảo minh bạch.	10.1. Đánh giá thực trạng quy trình xây dựng, ban hành biểu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.  10.2. Nghiên cứu và xây dựng, ban hành biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu dưới dạng điện tử hóa, số hóa.	Báo cáo đánh giá thực trạng.  Biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu dưới dạng điện tử hóa, số hóa	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
<b>VII</b>	<b>Tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực</b>					
<b>1</b>	Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của Tổng cục Hải quan thông qua việc báo cáo Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg.	1.1. Triển khai rà soát tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ, biên chế của các đơn vị trong ngành.  1.2. Trên cơ sở kết quả rà soát, nghiên cứu, đề xuất Báo cáo Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg.	Công văn, Báo cáo.  Tờ trình, Đề án, dự thảo Quyết định.	2022  2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	Quyết định thay thế Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg.					
2	Triển khai Quyết định thay thế Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg: thực hiện rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức của các Vụ, Cục, đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian, không	<p>2.1. Triển khai rà soát tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ, biên chế của các Vụ, Cục, đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục.</p> <p>2.2. Nghiên cứu mô hình nghiệp vụ hải quan số, hải quan thông minh, định hướng phát triển của ngành Hải quan, định hướng của Đảng, Nhà nước về tổ chức bộ máy. Trên cơ sở kết quả rà soát, nghiên cứu, đề xuất theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi Cục Hải quan tinh, thành phố thành lập 01 Chi cục Thông quan</li> </ul>	<p>Công văn chỉ đạo, hướng dẫn của Tổng cục; Các báo cáo rà soát.</p> <p>Báo cáo; Công văn trao đổi, tham gia ý kiến.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đề xuất giải pháp mô hình bộ máy mới.</li> <li>- Các Chi cục thông quan tập trung được thành lập sau khi được phê duyệt đáp ứng quản lý hải quan số.</li> <li>- Trình phương án cơ cấu lại tổ chức của các Cục Hải quan tinh,</li> </ul>	<p>2022</p> <p>2023-2025</p>	TCHQ	<p>Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính</p> <p>Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính</p>

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu quản lý theo mô hình nghiệp vụ hải quan thông minh.	tập trung thực hiện tiếp nhận tờ khai hải quan tập trung qua hệ thống. Các Chi cục Hải quan trực thuộc Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện giám sát hải quan, kiểm tra thực tế hàng hóa. - Rà soát, sắp xếp lại các Phòng, Chi cục hải quan, Chi cục KTSTQ, Đội Kiểm soát hải quan, Đội Kiểm soát ma túy theo định hướng tinh gọn, đáp ứng yêu cầu mô hình hải quan số, hải quan thông minh.	thành phố theo hướng tinh giản phù hợp triển khai hải quan số; quy định lại chức năng nhiệm vụ các Chi cục hải quan cửa khẩu theo hướng thực hiện giám sát hải quan và kiểm tra hàng hóa thực tế và triển khai khi được phê duyệt.			
3	Nghiên cứu đổi mới tổ chức và hoạt động của các đơn vị chuyên sâu về phân	3.1. Rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, biên chế của đơn vị thuộc Tổng cục được giao nhiệm vụ phân tích, xác định trọng điểm.	Công văn hướng dẫn, chỉ đạo của Tổng cục.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	tích, xác định trọng điểm theo từng loại hình cửa khẩu (đường bộ, đường biển, đường hàng không, đường sông, đường sắt); đơn vị phân loại hàng hóa, đơn vị quản lý giá, xuất xứ hàng hóa; đơn vị kiểm tra hồ sơ hải quan.	3.2. Trên cơ sở kết quả rà soát nêu trên và căn cứ mô hình nghiệp vụ hải quan thông minh để đề xuất Đề án hình thành các đơn vị chuyên sâu về phân tích, xác định trọng điểm theo từng loại hình cửa khẩu.	Tờ trình kèm Đề án.	2023-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
4	Kiện toàn tổ chức bộ máy, làm công tác kiểm định hải quan để triển khai thực hiện	4.1. Rà soát tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ, biên chế của Cục Kiểm định hải quan.	Các báo cáo rà soát	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		4.2. Nghiên cứu, đề xuất mô hình tổ chức của Trung	Tờ trình kèm Đề án.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	Đề án “Cải cách mô hình kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu” theo Quyết định số 38/QĐ – TTg ngày 12/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ	tâm phân tích trực thuộc Cục Kiểm định hải quan.				Tài chính
5	Xây dựng tổ chức bộ máy Hải quan 03 cấp (cấp Tổng cục, cấp Vùng và cấp Chi cục) theo	5.1. Trên cơ sở lộ trình sắp xếp các tỉnh, thành phố, phương án phân chia Vùng kinh tế - xã hội của Chính phủ và việc sửa đổi Luật Hải quan ( <i>phù hợp với mô hình Hải quan</i> )	Công văn chỉ đạo, hướng dẫn của Tổng cục; Các báo cáo rà soát. - Đề xuất mô hình triển khai hải quan Vùng đáp ứng triển khai mô hình	2023-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	<p>hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian, không chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu quản lý theo mô hình nghiệp vụ hải quan tập trung, thông minh.</p>	<p><i>Vùng), triển khai rà soát tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ, biên chế của các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.</i></p> <p>5.2. Căn cứ kết quả rà soát, triển khai nghiên cứu, xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại các Cục Hải quan tỉnh, thành phố hiện tại thành các Hải quan Vùng theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian, hoạt động hiệu lực hiệu quả.</p>	hải quan thông minh.		TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
6	Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức hải quan để phù hợp với yêu cầu hải quan	6.1. Tiếp tục thực hiện Đề án luân chuyển công chức trong quy hoạch theo Đề án luân chuyển kèm theo Quyết định số 2014/QĐ-TCHQ ngày 11/7/2019	Kế hoạch luân chuyển giai đoạn 2022-2025.	2023-2025 Quý I/2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	số, hải quan thông minh, yêu cầu của Chiến lược phát triển hải quan đến năm 2030	của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan. 6.2. Xây dựng Khung năng lực của các vị trí việc làm đáp ứng yêu cầu mô hình hải quan số, hải quan thông minh.	Khung năng lực các vị trí việc làm đáp ứng yêu cầu mô hình hải quan số, hải quan thông minh.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		6.3. Đào tạo theo yêu cầu Khung năng lực của các vị trí việc làm theo mô hình hải quan số, hải quan thông minh.	Các khóa đào tạo.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
7	Triển khai Hệ thống quản lý cán bộ tập trung ngành Tài chính cho phù hợp với yêu cầu của ngành hải quan.	7.1. Theo chương trình của Bộ Tài chính.	Cơ sở dữ liệu CBCC ngành Hải quan.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
8	Hoàn thiện, nâng cao chất	8.1. Bổ sung lực lượng, nâng cao chất lượng đội	Quy định cơ chế biệt phái linh hoạt cho giảng	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
9	lượng đội ngũ giảng viên trong ngành Hải quan.	ngũ giảng viên cơ hữu tại Trường Hải quan Việt Nam đảm bảo mỗi giảng viên có đầy đủ kinh nghiệm thực tiễn và kiến thức chuyên sâu ít nhất 01 lĩnh vực nghiệp vụ chuyên ngành hải quan.  8.2. Bổ sung, tăng cường chất lượng đội ngũ giảng viên kiêm chức trong ngành Hải quan đảm bảo có đủ kiến thức sư phạm và kỹ năng mềm trong giảng dạy.	viên cơ hữu của Trường đi thực tế tại các Cục nghiệp vụ và Cục Hải quan tỉnh, thành phố.			Tài chính
	Kiện toàn, bổ sung nguồn nhân lực Kiểm định hải quan trên cơ sở số lượng biên chế được giao để thực	9.1. Bổ sung, hoàn thiện nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về kiểm định, PTPL hàng hóa XNK và KTCL, KTATTP hàng hóa NK theo quy trình thủ tục hải quan.	ít nhất 80% giảng viên kiêm chức được trang bị kiến thức sư phạm và kỹ năng mềm trong giảng dạy.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
9	Kiện toàn, bổ sung nguồn nhân lực Kiểm định hải quan trên cơ sở số lượng biên chế được giao để thực	Nguồn lực được bổ sung đáp ứng yêu cầu theo quy trình thủ tục hải quan.		2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
10	hiện nhiệm vụ kiểm tra chuyên ngành và kiểm tra an toàn thực phẩm	9.2. Bổ sung nguồn nhân lực thực hiện KTCL, KTATTP của đơn vị thực hiện thử nghiệm, đánh giá sự phù hợp, giám định, chứng nhận sản phẩm và chi định của các Bộ, ngành lĩnh vực. Bổ sung nhân lực viên chức đảm bảo Tô chức lại đơn vị sự nghiệp (Trung tâm Phân tích)	Nguồn nhân lực được bổ sung đảm bảo các nhiệm vụ quản lý.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		9.3. Tiếp nhận nguồn lực (nguồn nhân lực) các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để thực hiện công tác KTCN.	Có kế hoạch tiếp nhận nguồn nhân lực từ các bộ quản lý chuyên ngành khi được phê duyệt.	2023-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
10	Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, trang thiết bị hiện đại để tăng cường kiểm tra nội bộ	10.1. Phối hợp xây dựng 05 bài toán nghiệp vụ về Cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực thanh tra nhằm triển khai nghiệp vụ thanh tra trong mô hình hải quan số, hải quan thông minh:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài toán nghiệp vụ được xây dựng.</li> <li>- Các cơ sở dữ liệu được xây dựng và khai thác.</li> </ul>	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
11	<p>dưới hình thức trực tuyến. Tăng cường phòng chống tham nhũng theo chỉ đạo Chỉ đạo chung của Bộ Tài chính, của Ngành, thực hiện liêm chính hải quan.</p>	nghiệp vụ kiểm tra nội bộ; theo dõi, giải quyết khiếu nại ,phòng chống tham nhũng; phần mềm Sổ nhật ký hoạt động thanh tra kiểm tra.				
		10.2. Thực hiện thanh tra kiểm tra bằng phương thức trực tuyến qua cơ sở dữ liệu và các phương tiện hiện đại như giám sát từ xa.	Thực hiện thanh kiểm tra bằng phương thức trực tuyến.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
11	<p>Xây dựng hệ thống văn bản, quy trình, quy chế về quản lý đào tạo, bồi dưỡng.</p>	11.1. Rà soát, đánh giá hệ thống văn bản, quy định hiện hành của Tổng cục Hải quan về công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng.	Báo cáo rà soát, đánh giá được phê duyệt.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		11.2. Xây dựng, ban hành hệ thống văn bản, quy trình, quy chế về đào tạo bồi dưỡng đảm bảo	- Quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trong ngành.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		phù hợp với yêu cầu quản lý, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức hải quan, phù hợp với các quy định mới của Đảng, Nhà nước.	- Quy chế xây dựng, thẩm định giáo trình, tài liệu bồi dưỡng trong ngành Hải quan. Hải quan.			
		11.3. Xây dựng các văn bản liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến ngành Hải quan.	1. Quy chế về đào tạo trực tuyến ngành Hải quan. 2. Quy trình xây dựng bài giảng trực tuyến của ngành Hải quan	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
12	Xây dựng chương trình và giáo trình, tài liệu đào tạo theo vị trí việc làm	12.1. Xây dựng khung chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm 08 lĩnh vực.	Xác định được khung chương trình và bộ tài liệu đào tạo theo yêu cầu khung năng lực vị trí việc làm của 08 lĩnh vực.	2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		12.2. Xây dựng khung chương trình đào tạo trực tuyến đối với các chương trình đào tạo theo khung năng lực vị trí việc làm.	Khung chương trình đào tạo trực tuyến theo khung năng lực vị trí việc làm.	2023-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		<p>12.3. Số hóa bài giảng vị trí việc làm theo chương trình đào tạo trực tuyến đã được phê duyệt.</p> <p>12.4. Số hóa các bài giảng thuộc chương trình nghiệp vụ hải quan tổng hợp theo khung trực tuyến đã được phê duyệt; chương trình đào tạo chuyên sâu, bài giảng cơ bản về kiến thức nghiệp vụ sử dụng, vận hành hệ thống hải quan thông minh đã được phê duyệt.</p>	<p>Các bài giảng theo khung năng lực vị trí việc làm được số hóa.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bài giảng thuộc chương trình nghiệp vụ hải quan tổng hợp, chương trình đào tạo chuyên sâu được số hóa.</li> <li>- Một số bài giảng kiến thức nghiệp vụ sử dụng, vận hành hệ thống hải quan thông minh được số hóa đảm bảo vừa sử dụng đào tạo cho Hải quan vừa đào tạo cho Doanh nghiệp.</li> </ul>	<p>2023-2025</p> <p>2022-2025</p>	TCHQ	<p>Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính</p> <p>Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính</p>
13	Đào tạo nâng	13.1. Xây dựng chương	Chuyên gia các lĩnh vực	Hàng năm (kè)	TCHQ	Các đơn vị thuộc

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	cao năng lực đội ngũ chuyên gia các lĩnh vực nghiệp vụ hải quan như HS, trị giá, xuất xứ,... và đối với đội ngũ chuyên gia 2 cấp Tổng cục và Hải quan vùng.	trình và triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng chuyên gia các lĩnh vực nghiệp vụ hải quan và chuyên gia 2 cấp Tổng cục và Hải quan vùng.	nghiệp vụ hải quan như HS, trị giá, xuất xứ,...	từ khi thành lập được các nhóm chuyên gia)		và trực thuộc Bộ Tài chính
			Chuyên gia 2 cấp Tổng cục và Hải quan vùng.	Hàng năm (kể từ khi thành lập được các nhóm chuyên gia)	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
14	Xây dựng cơ chế trao đổi chuyên gia hải quan giữa Việt Nam và các nước, tổ chức WCO.	14.1. Ký hợp tác song phương về đào tạo chuyên gia hải quan với các nước, tổ chức WCO.	Giảng viên cơ hữu hoặc giảng viên kiêm chức được công nhận là chuyên gia Hải quan hoặc được WCO công nhận là giảng viên của WCO, có thể tham gia giảng dạy quốc tế.	2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
15	Thực hiện các hoạt động đào	15.1. Xây dựng chương trình đào tạo theo khung	Chương trình đào tạo theo yêu cầu khung	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		năng lực vị trí việc làm 08 lĩnh vực.	năng lực vị trí việc làm của 08 lĩnh vực.			Tài chính
		15.2. Xây dựng khung chương trình đào tạo trực tuyến đối với các chương trình đào tạo theo khung năng lực vị trí việc làm.	Khung chương trình đào tạo trực tuyến theo khung năng lực vị trí việc làm.	2023-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		15.3. Số hóa bài giảng vị trí việc làm theo chương trình đào tạo trực tuyến đã được phê duyệt.	Các bài giảng đào tạo theo khung năng lực vị trí việc làm được số hóa	2023-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		15.4. Thực hiện số hóa một số bài giảng cơ bản về kiến thức chung của hệ thống hải quan thông minh.	Các bài giảng kiến thức nghiệp vụ sử dụng, vận hành hệ thống hải quan thông minh đã được số hóa	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
16	Hoàn thiện và phát triển Hệ thống đào tạo trực tuyến;	16.1. Nâng cấp các chức năng của Hệ thống đào tạo trực tuyến của Ngành Hải quan.	Hệ thống Đào tạo trực tuyến đã được nâng cấp.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	đẩy mạnh công tác đào tạo trực tuyến đảm bảo đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện mọi lúc, mọi nơi; đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý, đào tạo, bồi dưỡng.	<p>16.2. Xây dựng các mô hình đào tạo giả lập, giáo cụ trực quan,... phục vụ công tác đào tạo gắn liền lý thuyết với thực hành.</p> <p>16.3. Rà soát khả năng kết nối, tích hợp phần mềm quản lý đào tạo, bồi dưỡng của Trường Hải quan Việt Nam với Hệ thống quản lý cán bộ tập trung của Nghành.</p> <p>16.4. Tăng cường số hóa các bài giảng thuộc chương trình nghiệp vụ hải quan tổng hợp và các chương trình đào tạo chuyên sâu theo từng lĩnh vực.</p>	<p>Mô hình đào tạo hải quan giả lập như: Chi cục hải quan giả định; các mô hình giả lập khác trên hệ thống đào tạo trực tuyến; giáo cụ trực quan phục vụ công tác giảng dạy thực tế</p> <p>-Kết quả khả năng kết nối, tích hợp. -Thực hiện chỉnh sửa, nâng cấp Hệ thống quản lý đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng khả năng kết nối với Hệ thống quản lý cán bộ tập trung của Ngành.</p> <p>Các bài giảng đã được số hóa, đảm bảo vừa sử dụng đào tạo cho Hải quan vừa đào tạo cho Doanh nghiệp.</p>	2022-2025  2022-2025  2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
17	Nâng cao nghiệp vụ sư phạm và tiếng Anh cho toàn bộ giảng viên trong Ngành	17.1. Đào tạo nghiệp vụ sư phạm và tiếng Anh cho giảng viên cơ hữu, giảng viên kiêm chức.	Các lớp đào tạo Tiếng Anh và sư phạm cho giảng viên cơ hữu và kiêm chức.	Hàng năm	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
18	Phân đấu xây dựng cơ sở đào tạo chính quy hiện đại có cơ sở vật chất, phương pháp quản lý đào tạo đạt chuẩn của cơ sở đào tạo cấp khu vực; Tối ưu hóa việc sử dụng các trang thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin phục vụ đào	18.1. Phân đấu trở thành trung tâm đào tạo vùng của WCO về 01 lĩnh vực cụ thể.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu các điều kiện trở thành trung tâm đào tạo vùng của WCO.</li> <li>- Chuẩn bị, hoàn thiện các điều kiện trở thành trung tâm đào tạo vùng của WCO.</li> <li>- Được WCO công nhận là trung tâm đào tạo vùng.</li> </ul>	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		18.2. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các hạng mục trong Đề án xây dựng cơ sở vật chất của Trường Hải quan Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký túc xá Block 2 đạt chuẩn quốc tế; phục vụ đội ngũ chuyên gia của các tổ chức WCO, UNODC,...</li> <li>- Hệ thống Thư viện điện tử.</li> </ul>	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	tạo, bồi dưỡng đàm bảo gắn đào tạo với thực hành.		Phòng hội thảo, học trực tuyến cho phép giảng viên và học viên trao đổi trực tiếp với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước với đầy đủ các trang thiết bị và kết nối Internet.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
<b>19</b>	Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng; Thúc đẩy hợp tác đào tạo, bồi	19.1. Đào tạo chuyên gia hải quan cho các nước ASEAN theo hình thức hợp tác song phương.	Các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho công chức hải quan các nước Lào, Campuchia,...	Hàng năm	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		19.2. Đào tạo Doanh nghiệp và các Bộ, Ngành, đơn vị có nhu cầu.	Các lớp đào tạo cho cộng đồng Doanh nghiệp, các đơn vị có nhu cầu.	Hàng năm	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	dưỡng song phương; Tạo điều kiện để công đồng doanh nghiệp tham gia cập nhật kiến thức, chính sách, pháp luật hải quan đặc biệt là các đại lý làm thủ tục hải quan.	19.3. Cập nhật kiến thức, chính sách, pháp luật hải quan cho cộng đồng doanh nghiệp, đào tạo nâng cao năng lực của Đại lý làm thủ tục hải quan thông qua xây dựng Hệ thống chương trình đào tạo nghiệp vụ đa dạng theo từng cấp độ cơ bản đến chuyên sâu.	Các lớp đào tạo cho nhân viên làm đại lý hải quan được cập nhật kiến thức, cấp giấy chứng nhận, chứng chỉ.	Hàng năm	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
20	Hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm ngành Hải quan; Triển khai mô hình quản lý nguồn nhân lực theo năng lực dựa	20.1. Hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm của ngành hải quan.	Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực các lĩnh vực nghiệp vụ chính của ngành Hải quan được rà soát, hoàn thiện.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		20.2. Triển khai hệ thống đánh giá năng lực điện tử	Hệ thống đánh giá năng lực điện tử đối với công	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	trên vị trí việc làm đối với 08 lĩnh vực nghiệp vụ chính (giám sát quản lý, thuế XNK, chống buôn lậu, kiểm tra sau thông quan, quản lý rủi ro, xử lý vi phạm, thanh tra, kiểm định).	đối với công chức thuộc tám lĩnh vực nghiệp vụ chính được triển khai trong toàn ngành.  20.3. Xây dựng và triển khai hệ thống quản lý kết quả công việc điện tử của các vị trí việc làm nghiệp vụ chính được xây dựng và triển khai thí điểm.	chức thuộc tám lĩnh vực nghiệp vụ chính được triển khai trong toàn ngành.  Hệ thống quản lý kết quả công việc điện tử của các vị trí việc làm nghiệp vụ chính được xây dựng và triển khai thí điểm.	2022-2024	TCHQ	Tài chính  Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
			Hệ thống quản lý kết quả công việc điện tử của các vị trí việc làm nghiệp vụ chính được triển khai trong toàn ngành Hải quan.	2024-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		20.4. Xây dựng và triển khai hồ sơ năng lực điện tử đối với công chức thuộc tám lĩnh vực nghiệp vụ chính được xây dựng.	- Hồ sơ năng lực điện tử đối với công chức thuộc tám lĩnh vực nghiệp vụ chính được xây dựng.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		chính.	- Hồ sơ năng lực điện tử đối với công chức thuộc tám lĩnh vực nghiệp vụ chính được triển khai trong toàn ngành.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		20.5. Ứng dụng kết quả đánh giá năng lực trong công tác tổ chức cán bộ (tuyển dụng, đào tạo, đánh giá phân loại, bố trí, sắp xếp, điều động, luân chuyển, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ công chức) trong tám lĩnh vực nghiệp vụ chính.	Kết quả đánh giá năng lực được sử dụng trong một số hoạt động của công tác tổ chức cán bộ (đào tạo, đánh giá phân loại, bố trí, sắp xếp).	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
			Kết quả đánh giá năng lực được sử dụng trong công tác tổ chức cán bộ đối với công chức thuộc tám lĩnh vực nghiệp vụ chính (tuyển dụng, đào tạo, đánh giá phân loại, bố trí, sắp xếp, điều	2023-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			động, luân chuyển, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ công chức).			
<b>VIII</b>	<b>Công nghệ thông tin, công nghệ số và Cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN</b>					
1	Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện mạnh mẽ chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong quản lý nhà nước về	1.1. Triển khai các nội dung kỹ thuật thuê dịch vụ CNTT thực hiện Hải quan số theo Quyết định số 97/QĐ-BTC ngày 26/01/2021 v/v phê duyệt chủ trương thuê dịch vụ CNTT thực hiện Hải quan số	Hệ thống CNTT mới đi vào vận hành.	2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính; Các Bộ, Ngành và các đơn vị có liên quan.
		1.2. Triển khai Kiến trúc tổng thể hướng tới Hải quan số theo Quyết định số 2425/QĐ-TCHQ ngày 21/9/2021.	Kế hoạch CNTT, việc xây dựng và triển khai các hệ thống CNTT phải được rà soát và tuân thủ các quy định	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	hai quan thông qua thuê dịch vụ công nghệ thông tin để thực hiện hải quan số.	1.3. Xây dựng, ban hành và triển khai Đề án chuyển đổi số ngành Hải quan đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	của Kiến trúc tổng thể hướng tới Hải quan số.			
		1.4. Xây dựng và hoàn thiện các văn bản đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, ứng dụng CNTT.	Đề án chuyển đổi số ngành Hải quan. Văn bản được ban hành.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính; Các Bộ, Ngành và các đơn vị có liên quan.
		1.5. Đẩy mạnh nghiên cứu về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong quản lý nhà nước về Hải quan.	Các đề tài nghiên cứu về chuyển đổi số, về cách mạng công nghiệp 4.0 được hoàn thành và ứng dụng trong công tác quản lý nhà nước về hải quan.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính; Các Bộ, Ngành và các đơn vị có liên quan.

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		1.6. Thành lập và đưa vào hoạt động Nhóm phân tích dữ liệu Hải quan.	Nhóm phân tích dữ liệu Hải quan được thành lập và hoạt động hiệu quả.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính; Các Bộ, Ngành và các đơn vị có liên quan.
2	Xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu tập trung đáp ứng chỉ đạo điều hành xử lý nghiệp vụ phục vụ triển khai hải quan thông minh hiệu quả; phục vụ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với một số đơn vị trong	2.1. Xây dựng và triển khai Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về Hải quan.	Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về Hải quan được phê duyệt và triển khai thực hiện.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	và ngoài ngành Tài chính.					
3	Nâng cao hiệu quả Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại thông qua việc phát triển hệ thống CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai mở rộng Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN.	3.1. Phát triển hệ thống CNTT theo định hướng xử lý tập trung, đáp ứng yêu cầu triển khai mở rộng Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kết nối, trao đổi thông tin với các quốc gia, khu vực theo cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia.	Hệ thống CNTT mới phục vụ triển khai cơ chế một cửa quốc gia được đi vào vận hành.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính; Các Bộ, Ngành và các đơn vị có liên quan.
	hệ thống CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai mở rộng Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN.	3.2. Nâng cấp Hệ thống một cửa quốc gia và ASEAN đáp ứng yêu cầu kết nối, trao đổi thông tin với Hải quan các nước theo quy định tại các Hiệp định thương mại tự do và các Hiệp định mà Việt Nam ký kết theo đúng lộ trình, bao gồm: Liên minh	Hệ thống được nâng cấp đáp ứng yêu cầu kết nối, trao đổi thông tin với Hải quan các nước.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính; Các Bộ, Ngành và các đơn vị có liên quan.

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		kinh tế Á – Âu, Hàn Quốc, NewZealand,...  3.3. Trình cấp có thẩm quyền ban hành Nghị định về kết nối và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan Chính phủ với các bên liên quan thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.	Nghị định về kết nối và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan Chính phủ với các bên liên quan thông qua Cơ chế một cửa quốc gia được ban hành.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính; Các Bộ, Ngành và các đơn vị có liên quan.
		Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án xây dựng và phát triển hệ thống công nghệ thông tin theo định hướng tập trung phục vụ chuyển đổi số và triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN.	Đề án tổng thể về xây dựng và phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN theo định hướng xử lý tập trung được phê duyệt.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính; Các Bộ, Ngành và các đơn vị có liên quan.
4	Phát triển ứng dụng, dịch vụ CNTT phục	4.1. Nghiên cứu, xây dựng nền tảng Mobile Platform, xây dựng các	Nền tảng ứng dụng di động (Mobile Platform), ứng dụng di động	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	vụ doanh nghiệp và người dân. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 đối với các thủ tục hành chính lĩnh vực hải quan.	ứng dụng di động, mở rộng Web Platform trong việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử Hải quan.  4.2. Triển khai khai báo tiếp nhận, kiểm tra, xác nhận Bản kê thông tin hàng hóa nhập khẩu.  4.3. Nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến.  4.4. Xây dựng và triển khai các API phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến.	(Mobile App), WebPlatform được ứng dụng trong việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử Hải quan.  Hệ thống được xây dựng và triển khai.  Nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến  Xây dựng và triển khai các API phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		5.1. Thuê hệ thống quản lý văn bản và điều hành cho Tổng cục Hải quan và các Cục Hải quan tỉnh,	Hệ thống được triển khai.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
5	Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý				TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	nội ngành, xây dựng môi trường làm việc điện tử, phi giấy tờ.	thành phố đến năm 2025. 5.2. Kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số với Hệ thống chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính và Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.	Hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số với Hệ thống chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính và Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		5.3. Triển khai áp dụng chữ ký số trong ngành Hải quan.	Hoàn thành việc triển khai áp dụng chữ ký số trong ngành Hải quan.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
6	Đảm bảo quản lý, vận hành hệ thống CNTT hiện tại ổn định, an ninh, an toàn.	6.1. Đầu tư, thay thế các trang thiết bị của hệ thống CNTT hiện tại, chuẩn hóa quy trình quản lý, vận hành các hệ thống CNTT để đảm bảo hệ thống CNTT hiện tại hoạt động ổn định, an ninh an toàn 6.2. Xây dựng và triển khai Chương trình, kế hoạch dự phòng được xây dựng và triển khai.	Hệ thống được vận hành ổn định, an ninh, an toàn. Chương trình kế hoạch dự phòng được xây dựng và triển khai.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
				2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
7		động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn.				
		6.3. Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.	- Kế hoạch kiểm tra, đánh giá. - Kết quả kiểm tra đánh giá và các giải pháp hoàn thiện.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		6.4. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của TCHQ.	- Các nội dung tuyên truyền, phổ biến. - Hình thức, phương pháp thực hiện.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
7	Phần cứng, hạ tầng kỹ thuật (máy chủ, thiết bị sao lưu, thiết bị mạng,...)	7.1. Nâng cấp, đầu tư hạ tầng mạng LAN, mạng WAN, trang thiết bị chuyển mạch Switch, thiết bị định tuyến Router theo đúng kiến trúc đã được	Mạng LAN, mạng WAN, trang thiết bị chuyển mạch Switch, thiết bị định tuyến Router được nâng cấp.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	được đầu tư, nâng cấp đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu triển khai phần mềm ứng dụng, hoạt động ổn định, an ninh, an toàn.	<p>phê duyệt.</p> <p>7.2. Hoàn thiện mô hình kiến trúc phần cứng CNTT ngành Hải quan theo mô hình điện toán đám mây, kế thừa mô hình phần cứng hiện tại đã triển khai, đảm bảo phù hợp với kiến trúc Chính phủ điện tử ngành Tài chính.</p> <p>7.3. Hoàn thiện và triển khai mở rộng mô hình Cloud ngành Hải quan theo thiết kế và lộ trình triển khai đám mây ngành Tài chính.</p> <p>7.4. Đầu tư nâng cấp, bổ sung các thiết bị phần cứng phù hợp với qui mô của từng dự án phần mềm, đồng thời đảm bảo khả năng tích hợp và tính hợp nhất của toàn bộ hạ tầng kỹ</p>	Kiến trúc phần cứng CNTT ngành Hải quan được triển khai.  Hoàn thiện và triển khai mở rộng mô hình Cloud ngành Hải quan.  Các thiết bị phần cứng phù hợp với qui mô của từng dự án phần mềm được đầu tư, nâng cấp.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
				2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
				2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		thuật của ngành Hải quan.				
		7.5. Nâng cấp mở rộng băng thông phù hợp với nhu cầu vận hành phần mềm, khai thác dữ liệu nghiệp vụ.	Băng thông được mở rộng.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		7.6. Đảm bảo máy móc, trang thiết bị phần cứng phục vụ công tác của cán bộ, công chức trong toàn Ngành.	Máy móc, trang thiết bị phần cứng phục vụ công tác của cán bộ, công chức trong toàn Ngành được mua sắm đầu tư.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		7.7. Cải tạo nâng cấp hạ tầng kỹ thuật trung tâm quản lý vận hành hệ thống CNTT ngành Hải quan triển khai Hải quan số.	Máy móc, trang thiết bị phần cứng phục vụ công tác.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
8	Đảm bảo an ninh thông tin	8.1. Triển khai kiến trúc và tiêu chuẩn đảm bảo an ninh an toàn thông tin ngành Hải quan theo cấp độ.	Kiến trúc được triển khai.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		8.2. Triển khai trung tâm giám sát an ninh mạng tập trung	Trung tâm giám sát an ninh mạng tập trung	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		trung ngành Hải quan (SOC) tại Trung tâm dữ liệu của Tổng cục, kết nối với các trung tâm giám sát an ninh mạng của ngành Tài chính, các đơn vị giám sát an ninh mạng chuyên trách của quốc gia và các đối tác có thỏa thuận hợp tác với ngành Hải quan.	ngành Hải quan (SOC) tại Trung tâm dữ liệu được triển khai.			Tài chính
		8.3. Triển khai hiệu quả các giải pháp nâng cao an toàn thông tin như: Mua sắm thay thế một số trang thiết bị mạng, trang thiết bị bảo mật ngành Hải quan; Thuê dịch vụ giám sát an toàn thông tin hệ thống CNTT; Bổ sung giải pháp an toàn bảo mật thông tin Tổng cục Hải quan đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn, an ninh thông	Các giải pháp nâng cao an toàn thông tin được triển khai hiệu quả.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		tin theo cấp độ; Mua bản quyền/dịch vụ hỗ trợ nhằm duy trì hệ thống bảo mật của toàn ngành Hải quan; 4.Thuê dịch vụ kiểm định an toàn Hệ thống công nghệ thông tin Hải quan; Tổ chức diễn tập hàng năm xử lý sự cố giả định đối với Hệ thống công nghệ thông tin.				
<b>9</b>	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu triển khai Hải quan số, chuyển đổi số và yêu cầu ứng dụng CNTT.	9.1. Tổ chức các lớp đào tạo nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, các nội dung về chuyển đổi số đối với ngành Hải quan.	Các lớp đào tạo về chuyển đổi số ngành Hải quan.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		9.2. Tổ chức các lớp đào tạo về ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.	Các lớp đào tạo về ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		9.3. Tổ chức các lớp đào tạo về khai thác, phân tích dữ liệu phục vụ công tác	Các lớp đào tạo về quản lý, khai thác và phân tích dữ liệu phục vụ	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		nghiệp vụ Hải quan.	công tác nghiệp vụ được tổ chức.			
		9.4. Tổ chức các lớp đào tạo về kỹ năng làm việc, sử dụng hệ thống CNTT và các công nghệ hiện đại trong môi trường số, chuyển đổi số ngành Hải quan.	Các lớp đào tạo liên quan đến kỹ năng làm việc trong môi trường số, chuyển đổi số được tổ chức	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		9.5. Tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách về CNTT trở thành các chuyên gia ở các lĩnh vực mũi nhọn như Công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; chuyển đổi số.	Có được đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT ở các lĩnh vực mũi nhọn như công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; chuyển đổi số.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		9.6. Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chuyên trách, bán chuyên trách về an toàn thông tin đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực tại chỗ trong mô hình 4	Có được đội ngũ cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách về an toàn thông tin đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực tại chỗ trong mô hình 4	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		hình 4 lớp.	lớp.			
<b>IX</b>	<b>Cơ sở vật chất và trang thiết bị</b>					
1	Đầu tư, trang bị cơ sở vật chất hiện đại đáp ứng việc triển khai áp dụng quản lý hải quan trên nền tảng ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan theo mô hình hải quan số, hải quan thông minh.	<p>1.1. Đầu tư, trang bị máy soi phương tiện vận tải cầm tay.</p> <p>1.2. Đầu tư, trang bị hệ thống camera giám sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị hệ thống camera giám sát (các hệ thống camera quan sát và các hệ thống camera có tích hợp tính năng nhận dạng biển số xe, số container) tại các cửa khẩu có lưu lượng hàng hóa lớn, có khả năng kết nối, truyền dữ liệu, hình ảnh về trung tâm để</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp 46 máy soi phương tiện vận tải cầm tay.</li> <li>- Trang bị 01 máy soi phương tiện vận tải cầm tay cho Chi cục HQ của cửa khẩu Quốc tế Nam Giang thuộc Cục Hải quan tỉnh Quảng Nam.</li> </ul>	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
				2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		<p>phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị camera gắn người ở các Chi cục thuộc Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trên cơ sở tiêu chuẩn định mức.</li> </ul> <p>1.3. Đầu tư trang bị tàu thuyền, ca nô.</p>	<p>Trang bị ca nô cho Cục HQ Hải phòng (02 chiếc); Cục HQ Quảng Ninh (10 chiếc); Cục HQ Nghệ an (01 chiếc); Cục HQ TP Đà Nẵng (01 chiếc); Cục HQ Quảng Nam (01 chiếc); Cục HQ Bình Định (01 chiếc); Cục HQ Khánh Hòa (01 chiếc); Cục HQ Bà Rịa- Vũng Tàu (2 chiếc); Cục HQ An Giang (01 chiếc); Cục HQ TP Hồ Chí Minh (02 chiếc); Cục HQ</p>	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			tỉnh Kiên Giang (2 chiếc). - 01 tàu loại 2 cho Cục HQ TP Đà Nẵng.			
		1.4. Thiết bị ma túy, hóa chất cầm tay.	- Trang bị 01 máy phát hiện ma túy cầm tay cho Chi cục HQ của khẩu Quốc tế Nam Giang thuộc Cục HQ tỉnh Quảng Nam. - Trang bị thiết bị hóa chất cầm tay.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.5. Trang bị phòng quan sát camera tại một số Cục Hải quan tỉnh, thành phố	Phòng quan sát camera.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.6. Đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ cho hoạt động kiểm tra chuyên ngành.	Trang thiết bị.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.7. Đầu tư máy móc thiết bị cho Cục Kiểm định hải quan.	Trang thiết bị.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
2	Chuẩn hóa về quy trình, quy chế quản lý, sử dụng tài sản.	2.1. Chuẩn hóa, rà soát quy chế quản lý, sử dụng tài sản.	- Các quy chế về quản lý, sử dụng tài sản được phê duyệt. - Tổ chức triển khai.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
3	Đầu tư hiện đại hóa hệ thống trụ sở làm việc của các đơn vị Hải quan đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan hiện đại.	3.1. Lập điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022-2025 báo cáo Bộ Tài chính trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.  3.2. Căn cứ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn được duyệt, lập kế hoạch vốn đầu tư hàng năm thuộc giai đoạn 2021-2025.	Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022-2025 được phê duyệt (để triển khai ĐTXD các dự án trong giai đoạn).  Các trụ sở làm việc Cục, chi cục HQ được xây dựng mới, cải tạo mở rộng theo kế hoạch vốn được duyệt hàng năm.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
4	Nâng cấp hệ thống kế toán nội bộ của Kho bạc Nhà	4.1. Phối hợp với Cục Công nghệ thông tin và thống kê Hải quan trong quá trình nâng cấp hệ	Phần mềm kế toán nội bộ bao gồm các phân hệ: quản lý, lập và phân bổ dự toán, quản lý tài	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	nước triển khai cho Tổng cục Hải quan bảo đồng bộ triển khai mô hình Hải quan số, hải quan thông minh.	thống kê toán nội bộ.	chính - kế toán, quản lý án chỉ, quản lý lương và các khoản chi cá nhân.			
X	<b>Hợp tác quốc tế về Hải quan</b>					
1	Tích cực, chủ động hội nhập quốc tế; đa phương hóa, đa dạng hóa, làm sâu sắc, thực chất các mối quan hệ với các đối tác quan trọng, đối tác chiến lược; khởi xướng,	1.1. Thực hiện các cam kết quốc tế trong khuôn khổ ASEAN bao gồm việc vận hành hệ thống một cửa ASEAN, Hệ thống Quá cảnh Hải quan ASEAN (ACTS) và Danh mục Biểu thuế Hải hòa ASEAN (AHTN).  1.2. Tiếp tục tham gia có hiệu quả và nâng cao mức độ trong Tổ chức Hải quan Thế giới (WCO) và các	- Báo cáo rà soát và theo dõi tiến độ thực hiện cam kết - Các hướng dẫn thực thi/biểu chuyển đổi Danh mục AHTN 2022.  - Báo cáo nghiên cứu, phương án tổng thể tham gia là thành viên Ủy ban Chính sách	2022-2025  2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
					TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	tham gia điều chỉnh và xây dựng các quy tắc và luật lệ tại các diễn đàn quốc tế đa phương về hải quan.	diễn đàn hợp tác hải quan đa phương khác gồm APEC, ASEAN.	WCO, phương án đảm nhiệm vai trò Phó Chủ tịch WCO khu vực Châu Á – Thái Bình Dương. - Các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn của WCO trong các lĩnh vực nghiệp vụ - Các chương trình hành động /kế hoạch/sáng kiến hợp tác.			
	1.3. Triển khai các hoạt động trong khuôn khổ GMS.		- Kế hoạch thực hiện hàng năm - Báo cáo tiến độ thực hiện. - Hiệp định GMS-CBTA sửa đổi. - Hiệp định thực hiện GMS-CBTA với Lào tại cặp cửa khẩu Lao Bảo – Đèn Sạ Văn sửa đổi.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
	1.4. Duy trì, củng cố và		- Kế hoạch/chương trình	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		nâng cao hiệu quả hợp tác hải quan với các nước láng giềng, các nước có mối quan hệ truyền thống gồm: Lào, Campuchia, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Nga...	hợp tác thường niên. - Trao đổi đoàn làm việc (cấp cao, cấp làm việc).			và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.5. Thiết lập, củng cố và nâng cao hiệu quả hợp tác hải quan với các các nước đối tác phát triển có tầm ảnh hưởng quan trọng đối với hoạt động kinh tế thương mại của đất nước bao gồm Mỹ, Anh, Pháp, Hà Lan, Úc, Niu Di-lân...;	- Kế hoạch/chương trình hợp tác thường niên. - Kế hoạch hỗ trợ đào tạo/tăng cường năng lực. - Trao đổi đoàn/tiếp xúc/làm việc song phương (cấp cao, cấp làm việc).	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
2	Tổ chức hoạt động trao đổi, chia sẻ thông tin và phối hợp thực hiện các biện pháp nghiệp vụ với các đối tác nước ngoài trên cơ sở các cam kết, thỏa thuận đã được thiết lập với các đối tác.	2.1. Xây dựng và triển khai có hiệu quả quy trình phối hợp thực hiện các biện pháp nghiệp vụ với các đối tác nước ngoài trên cơ sở các cam kết, thỏa thuận đã được thiết lập với các đối tác.	- Quy trình phối hợp thực hiện các biện pháp nghiệp vụ với các đối tác nước ngoài. - Hướng dẫn triển khai cho các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
3	các đối tác nước ngoài phục vụ cho công tác quản lý hải quan.	2.2. Phát huy và khai thác tối đa vai trò của Đại diện hải quan tại WCO trong công tác thu thập, trao đổi và chia sẻ thông tin nghiệp vụ với hải quan các nước khu vực Châu Âu và Cơ quan chống gian lận Châu Âu (OLAF).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo định kỳ, thông tin thu thập định kỳ hoặc đột xuất.</li> <li>- Thông tin tình báo.</li> </ul>	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		2.3. Nghiên cứu mở rộng địa bàn hoạt động của đại diện hải quan tại nước ngoài tới một số nước đối tác/khu vực quan trọng (Mỹ, Trung Quốc, ASEAN...).	Nghiên cứu, đánh giá tác động, sự cần thiết.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		2.4. Mở rộng và nâng cấp phạm vi và chất lượng của dữ liệu, thông tin trao đổi giữa hải quan các nước.	Các hiệp định hỗ trợ hành chính trong lĩnh vực hải quan.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
3	Tổ chức thực hiện các cam	3.1. Rà soát, triển khai, thực hiện đầy đủ các cam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch chi tiết triển khai cam kết quốc tế.</li> </ul>	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	kết quốc tế trong lĩnh vực hải quan, xây dựng cơ sở dữ liệu số theo dõi, đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện các cam kết quốc tế đã được nội luật hóa	kết quốc tế trong lĩnh vực hải quan, đặc biệt là trong các FTA và Hiệp định Tạo thuận lợi thương mại WTO.	- Báo cáo tiến độ triển khai các cam kết thường niên, đề xuất về biện pháp triển khai thực hiện có hiệu quả các cam kết quốc tế. - Kế hoạch chuyển đổi cam kết B, C Hiệp định TFA.			Tài chính
		3.2. Nội luật hóa cam kết, đảm bảo tuân thủ hoàn toàn theo các lộ trình, đáp ứng nội dung và mức độ cam kết.	- Báo cáo rà soát về sự tương thích của luật pháp trong nước với nội dung cam kết. - Các đề xuất sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới văn bản quy phạm pháp luật trong nước để thực thi cam kết. - Các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		3.3. Xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá hiệu quả việc triển khai	Cơ sở dữ liệu theo dõi triển khai cam kết quốc tế được xây dựng và	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		thực hiện các cam kết quốc tế đã được nội luật hóa.	triển khai.			
4	Xây dựng nguồn nhân lực tham gia công tác hợp tác và hội nhập quốc tế có chất lượng, chuyên nghiệp	4.1. Đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn và dài hạn về ngoại ngữ, luật pháp và thương mại quốc tế, kỹ năng đàm phán, kỹ năng lễ tân đối ngoại; chủ động tham gia các chương trình tuyển chọn chuyên gia, các chương trình ứng tuyển cho các vị trí việc làm/thực tập sinh trong khuôn khổ ASEAN và WCO; tiến tới hình thành đội ngũ chuyên gia giỏi trong từng lĩnh vực chuyên môn, cọ sát và đáp ứng được các yêu cầu làm việc tại các tổ chức quốc tế.	Các hội thảo/khoa đào tạo/chương trình đào tạo ngắn, trung và dài hạn trong nước và ngoài nước; các chương trình tuyển chọn chuyên gia, thực tập sinh tại nước ngoài.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
5	Vận động, khai thác có	5.1. Tìm kiếm vận động các nguồn tài chính và kỹ	- Các dự án/nguồn hỗ trợ tài chính mới	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	hiệu quả các nguồn hỗ trợ tài chính và kỹ thuật nhằm hỗ trợ công tác chuyên môn của ngành	thuật để hỗ trợ nghiên cứu đề xuất ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác quản lý hải quan thông qua việc nghiên cứu mô hình quản lý hải quan hiện đại của các nước. Tìm kiếm vận động nguồn lực cho việc đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho Hải quan Việt Nam.	- Dự án/chương trình hỗ trợ của các nước đối tác. - Các khóa đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao.			Tài chính
<b>XI</b>	<b>Phát triển quan hệ đối tác hải quan</b>					
1.	Tham vấn xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật về hải quan	1.1. Tổ chức các hoạt động tham vấn Hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp và các bên liên quan đối với các dự án chính sách, pháp luật hải quan trước khi ban hành.	Các hội nghị/hội thảo tham vấn.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.2. Tham vấn DN trong quá trình thực hiện	Các buổi tham vấn.		TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		thủ tục hải quan để đảm bảo yêu cầu quản lý				Tài chính
2	Hỗ trợ thực thi chính sách pháp luật và phòng chống dịch COVID - 19 (các trường hợp bắt kháng, khẩn cấp do thiên tai, dịch bệnh)	2.1. Phổ biến, thông tin các chính sách, pháp luật về hải quan.	Các hội nghị, hội thảo.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		2.2. Tập huấn, đối thoại, trao đổi, hướng dẫn các quy định, chính sách, pháp luật mới về hải quan.	Các buổi tập huấn.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		2.3. Giải đáp các vướng mắc, khó khăn về pháp luật hải quan.	Các buổi tập huấn/ hội nghị đối thoại.	2022- 025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		2.4. Các dịch vụ, tiện ích hỗ trợ doanh nghiệp trong lĩnh vực hải quan.	Các công cụ, tiện ích, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
3	Giám sát quá trình thực thi chính sách, pháp luật về hải quan	3.1. Báo cáo kết quả khảo sát sự hài lòng của doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hải quan	Báo cáo khảo sát được phê duyệt.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		3.2. Báo cáo về thực hiện tuyên ngôn phục vụ khách hàng.	Báo cáo định kỳ.	2022- 2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
4	Hợp tác với cộng đồng doanh nghiệp.	4.1. Hợp tác với cộng đồng doanh nghiệp có hoạt động XNK lớn.  4.2. Hợp tác với Doanh nghiệp là đối tác thường xuyên.	- Các biên bản hợp tác. - Các chương trình, đề án, hoạt động cụ thể để triển khai công tác hợp tác.  - Các thỏa thuận hợp tác. - Các hoạt động như: trao đổi thông tin, tuyên truyền phổ biến pháp luật; tham gia góp ý xây dựng các văn bản pháp luật, giải pháp tháo gỡ vướng mắc về thủ tục hải quan; triển khai các chương trình, đề án cải cách hiện đại hóa; áp dụng các quy định pháp luật mới; phối hợp trong đấu tranh chống buôn lậu & gian lận thương mại, chống thất thu, nuôi dưỡng nguồn	2022-2025  2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
					TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			thu, dự báo nguồn thu, quản lý giám sát hàng hóa.			
		4.3. Thực hiện các hoạt động hợp tác với các Hiệp hội, Chi hội và doanh nghiệp nông cốt.	Chương trình và các hoạt động làm việc định kỳ.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
<b>XII</b>	<b>Công tác Quản lý điều hành, quản trị nội bộ và tuyên truyền</b>					
1	Tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính lĩnh vực hải quan.	1.1. Thực hiện nghiêm túc, thực chất việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong quá trình soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính theo đúng quy định của pháp luật.	Hồ sơ đánh giá tác động của thủ tục hành chính (là thành phần của hồ sơ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính).	Theo tiến độ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính đã được cấp có thẩm quyền đề ra	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.2. Kịp thời thống kê, trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính lĩnh vực hải quan.	Quyết định công bố thủ tục hành chính lĩnh vực hải quan được Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.	- Đối với trường hợp văn bản quy phạm pháp luật có hiệu	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
				<p>lực thông thường:</p> <p>Quyết định công bố thủ tục hành chính phải được ban hành chậm nhất 20 ngày tính đến ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.</p> <p>- Đối với trường hợp văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực kê từ</p>		

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
				ngày ký: Quyết định công bố thủ tục hành chính phải được ban hành chậm nhất sau 3 ngày kể từ ngày ký,		
		1.3. Thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời nội dung thủ tục hành chính đã được Bộ trưởng Bộ Tài chính công bố.	- Bảng niêm yết thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan hải quan, địa điểm làm thủ tục hải quan. - Đăng tải thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, các cổng/ trang thông tin điện tử của cơ quan hải quan.	Ngay sau khi Quyết định công bố thủ tục hành chính lĩnh vực hải quan được Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		1.4. Thực hiện có hiệu quả việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo	Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính được Bộ	Theo kế hoạch rà soát, đánh giá thủ	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		quy định của pháp luật.	trưởng Bộ Tài chính phê duyệt.	tục hành chính hàng năm của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan		
		1.5. Ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác cài cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính (Chấm điểm chỉ số cài cách hành chính đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục; đánh giá tác động thủ tục hành chính trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; rà soát cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính,...).	- Ứng dụng công nghệ hiện đại của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (AI, Big data) trong Chấm điểm chỉ số cài cách hành chính đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục. - Ứng dụng công nghệ hiện đại trong một số nội dung của hoạt động đánh giá tác động thủ tục hành chính trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; rà soát cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
2	Đẩy mạnh công tác cài cách hành chính tổng thể theo chương trình cài cách hành chính của Chính phủ và Bộ tài chính đến năm 2025.	2.1. Triển khai đầy đủ các hoạt động cài cách hành chính của TCHQ trong giai đoạn 2021-2025 được ban hành tại Quyết định 2764/QĐ-TCHQ ngày 29/10/2021 của Tổng cục Hải quan.	Tổ chức triển khai và định kỳ báo cáo Bộ Tài chính theo yêu cầu của Kế hoạch 2764.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
3	Đẩy mạnh	3.1. Phối hợp với các	Thông tin báo chí	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	công tác thông tin, tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, công chức trong ngành Hải quan, các tổ chức, cá nhân và cộng đồng doanh nghiệp hiểu đúng, rõ, khách quan hơn về chính sách pháp luật, các quy trình thủ tục hải quan; tranh thủ sự phối hợp, đồng tình ủng hộ của các tổ chức, cá nhân	đơn vị có liên quan dự thảo thông tin cung cấp cho báo chí về những nội dung chính sách pháp luật, các quy trình, thủ tục hải quan...  3.2. Phối hợp với các đơn vị có liên quan dự thảo, phản hồi những ý kiến thắc mắc của người dân, doanh nghiệp về công tác quản lý hải quan.	Công văn trả lời những vướng mắc, kiến nghị.	2022-2025	TCHQ	và trực thuộc Bộ Tài chính  Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	trong thực thi pháp luật hải quan. Đến năm 2025, ngoài các cơ quan báo, đài truyền hình, còn sử dụng cổng, trang thông tin điện tử và mạng xã hội để thực hiện tuyên truyền, phổ biến cung cấp thông tin, tiếp nhận và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp về công tác quản lý hải quan.					

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
<b>4</b>	Triển khai thí điểm hiện đại hóa công tác tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện tại trụ sở cơ quan Tổng cục Hải quan.	4.1. Xây dựng quy trình tổ chức Hội nghị, hội thảo tại trụ sở cơ quan Tổng cục Hải quan được phê duyệt.	- Quy trình tổ chức Hội nghị, hội thảo tại trụ sở cơ quan Tổng cục Hải quan được phê duyệt. - Tổ chức triển khai thí điểm.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		4.2. Đầu tư, mua sắm, cài tạo, bổ sung hệ thống trang thiết bị.	Các trang thiết bị.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		4.3. Bổ sung, đào tạo đội ngũ cán bộ, nhân viên có trình độ phù hợp, đảm bảo yêu cầu công việc.	Đội ngũ cán bộ nhân viên phụ trách có đủ trình độ và năng lực, đảm bảo yêu cầu công việc.	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
<b>5</b>	Hiện đại hóa môi trường làm việc và công tác quản lý điều hành theo hướng tự động, giảm	5.1. Hoàn thiện Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, thống nhất kết nối, liên thông các phần mềm quản lý văn bản của các đơn vị thuộc hệ thống.	Quy chế quản lý và điều hành văn bản của Hải quan được hoàn thiện theo hướng thống nhất kết nối, liên thông các phần mềm quản lý văn bản của các đơn vị thuộc hệ thống theo hướng hiện đại, tự động giảm thiểu giấy tờ.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
	thiểu giấy tờ tại cơ quan TCHQ.	5.2. Xây dựng, ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử tại Tổng cục Hải quan.	Ban hành và triển khai quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử, tự động tại Tổng cục Hải quan.	2022	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		5.3. Hiện đại hóa công tác tuyên truyền, tổng hợp, tham mưu báo cáo theo hướng tự động hóa ứng dụng công nghệ hiện đại của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (AI, Big data...) phục vụ công tác quản lý, điều hành.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng Hệ thống báo cáo tự động phục vụ công tác quản lý các cấp.</li> <li>- Thiết lập cơ sở dữ liệu theo dõi, quản lý, tra cứu hồ sơ trình Lãnh đạo các cấp.</li> <li>- Xây dựng chức năng hỗ trợ ra quyết định phục vụ LĐTC.</li> <li>- Xây dựng hệ thống lọc thông tin trên các nền tảng báo điện tử, mạng xã hội; đồng thời tự động kết xuất báo cáo Lãnh đạo các cấp.</li> </ul>	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		5.4. Nâng cấp Hệ thống	Bổ sung thêm các chức	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		quản lý trực ban.	năng phục vụ các yêu cầu quản lý mới.			và trực thuộc Bộ Tài chính
6	Hiện đại hóa công tác quản lý điều hành của Văn phòng Tổng cục theo hướng tự động hóa, ứng dụng tối đa công nghệ hiện đại.	<p>6.1. Bổ sung các chức năng mới trên hệ thống quản lý Văn bản và điều hành tập trung của TCHQ (Edoc): Đăng ký phòng họp trực tuyến; Đăng ký phương tiện ô tô trực tuyến của cơ quan TCHQ trên hệ thống.</p> <p>6.2. Nâng cao hiệu quả công tác họp trực tuyến của Tổng cục Hải quan theo hướng xã hội hóa. Theo đó các đơn vị có thể tự lập lịch cho số điểm cầu cần họp cho đơn vị mình theo phân cấp quản lý (2 cấp: Tổng cục và Cục Hải quan).</p> <p>6.3. Xây dựng và nâng cấp phần mềm: quản lý sức khỏe của cán bộ, nhân viên khỏi cơ quan Tổng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai đăng ký phòng họp tự động, trực tuyến trên hệ thống.</li> <li>- Triển khai đăng ký phương tiện ô tô trực tuyến của cơ quan TCHQ trên hệ thống.</li> </ul> <p>Hệ thống họp trực tuyến được triển khai ổn định, tiện dụng, đảm bảo có thể tổ chức các cuộc họp với số lượng điểm cầu lớn (gồm cả 3 cấp: Tổng cục, Cục, Chi Cục).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện triển khai quản lý y tế điện tử, tự động phục vụ quản lý sức khỏe của CBCC tại</li> </ul>	2022-2023 2022-2023 2022-2023	TCHQ TCHQ TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
		<p>cục Hải quan theo hướng tự động phục vụ cho cán bộ, công chức tự tra cứu, cập nhật, theo dõi sức khỏe hàng năm; Phần mềm quản lý bếp ăn theo hướng quản lý tự động số lượng đăng ký, hủy suất ăn tự động, trực tuyến.</p> <p>6.4. Thực hiện quản lý trụ sở cơ quan Tổng cục Hải quan theo hướng tự động, đảm bảo an ninh, an toàn trụ sở, ứng dụng và trang bị các thiết bị giám sát hiện đại và tự động.</p>	<p>Cơ quan TCHQ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai thực hiện phần mềm đăng ký, hủy suất ăn trưa trực tuyến, tự động cho cơ quan TCHQ.</li> </ul> <p>- Xây dựng và triển khai hệ thống Giám sát tự động người và phương tiện ra vào cơ quan Tổng cục trên cơ sở ứng dụng công nghệ hiện đại: Nhận dạng cá nhân qua quét CMTND/CCCD và đọc biển số xe kết hợp barie tự động.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị các thiết bị hiện đại như: Camera giám sát đọc biển số; thiết bị quét CCCD/CMTND.</li> </ul>	2022-2023	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
7	Rà soát, số hóa tài liệu dữ liệu, ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 phục vụ công tác chỉ đạo điều hành hướng tới Văn phòng áo.	7.1. Thống nhất chuẩn kết nối, kết nối, liên thông với các hệ thống quản lý điều hành của Chính phủ, của Bộ ngành, của UBND các tỉnh, thành phố.	Thông nhất chuẩn kết nối, kết nối, liên thông với các hệ thống quản lý điều hành của Chính phủ, của Bộ ngành, của UBND các tỉnh, thành phố.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		7.2. Thiết lập cơ sở dữ liệu theo dõi, quản lý, tra cứu hồ sơ trình Lãnh đạo các cấp. Xử lý văn bản, hồ sơ, công văn tại cơ quan tổng cục tự động trên môi trường số.	- Cơ sở dữ liệu theo dõi, quản lý, tra cứu hồ sơ trình Lãnh đạo các cấp được thiết lập. - Luân chuyển tự động văn bản, hồ sơ trình LĐTC tại trụ sở Tổng cục, theo dõi tình trạng xử lý hồ sơ, tờ trình, công văn.	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
		7.3. Hiện đại hóa công tác tổng hợp phục vụ công tác quản lý, điều hành của Tổng cục (công tác báo cáo định kỳ, công tác Quốc hội, đơn giản hóa, điện tử hóa báo cáo...).	Ứng dụng công nghệ hiện đại của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (AI, Big data) phục vụ công tác quản lý, điều hành của Tổng cục: - Hệ thống báo cáo tự	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính

<b>STT</b>	<b>Giải pháp</b>	<b>Hoạt động triển khai</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Lộ trình</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
			<p>đóng phục vụ công tác quản lý các cấp được xây dựng và triển khai.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng hỗ trợ ra quyết định phục vụ LĐTC được xây dựng và triển khai.</li> <li>- Hệ thống lọc thông tin; đồng thời tự động kết xuất báo cáo được xây dựng và triển khai.</li> </ul>			
		<p>7.4. Hiện đại hóa công tác tuyên truyền (công tác điểm báo; công báo báo cáo định kỳ; cung cấp thông tin báo, đài về chính sách, pháp luật và ý kiến thắc mắc của người dân và doanh nghiệp; quy trình thủ tục hải quan,...).</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ứng dụng công nghệ hiện đại của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (AI, Big data) phục vụ công tác tuyên truyền.</li> <li>- Hệ thống tự động lọc thông tin trên các nền tảng báo điện tử, mạng xã hội; đồng thời tự động kết xuất báo cáo Lãnh đạo các cấp được xây dựng và triển khai.</li> </ul>	2022-2025	TCHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính